

*Sự giàu có không dò được của Chúa
Cứu Thế trong các sách tiên tri*

Sách Đa-ni-en

Hội nghị mùa xuân năm 2010 tại Stuttgart

Chương 1 – Lời mở đầu

Đối với thời gian này, chúng ta không chỉ muốn đến các buổi nhóm và nghe các thông điệp, mà còn muốn cầu nguyện với nhau càng nhiều càng tốt. Chúng ta cần phải cầu nguyện nhiều để Chúa hiện ra với tất cả chúng ta và nói với chúng ta thông qua sách Đa-ni-en. Cho nên, chúng ta hãy dâng thật nhiều nhũ hương trước bàn thờ dâng hương bằng vàng.

Trong hội nghị này, chúng ta sẽ không xem xét mọi chi tiết trong sách Đa-ni-en được. Chúng ta cũng không ở đây để nghe một số điều gì đó về các điều tiên tri trong sách này. Thấy và hiểu điều mà Chúa muốn làm ngày nay, thật quan trọng đối với chúng ta, chứ không phải những điều mà Ngài đã làm trong quá khứ.

Chúng ta đang sống trong thời gian mà Chúa sắp trở lại. Trước kia tôi thường ghen tị với các môn đệ, vì họ được thường xuyên ở bên cạnh Chúa. Nhưng tôi đã nhận ra rằng, thật là một đặc quyền khi được sống trong thời gian mà mọi thứ trở nên chín muồi. Hội Thánh trong thời gian này cũng sẽ trưởng thành, điều này có nghĩa là chúng ta có thể trở thành trái đầu mùa. Trong quá khứ, không ai trong số các thánh đồ đã chết có được cơ hội này, tất cả họ đều phải ném mùi sự chết. Ngày nay, việc trải nghiệm sự đến của Chúa mà không cần phải thấy cái chết trước tiên là điều có thể. Vì vậy, thời gian chúng ta đang sống ngày nay rất đặc biệt, và chúng ta muốn cảm tạ Chúa về điều này cũng như cầu nguyện nhiều để chúng ta đến được mục tiêu.

Nhiều năm trước, khi đọc sách Đa-ni-en, tôi đã rất ấn tượng rằng, Thiên Chúa của chúng ta thật tuyệt vời. Chỉ mình Thiên Chúa hằng sống mới có thể biết trước mọi sự. Toàn bộ lịch sử của nhân loại đã được Ngài

nói trước rõ ràng. Ngoài Thiên Chúa hằng sống ra, ai có thể nói trước được thời gian từ vua Na-bu-cô-đô-nô-xo cho tới ngày nay, tức là lịch sử trong khoảng 2600 năm.

Một số giai đoạn của lịch sử thậm chí được Thiên Chúa mô tả chi tiết, đã đưa đến nhiều tranh luận về sách Đa-ni-en. Thậm chí, một số người cho rằng, tất cả được viết sau khi đã xảy ra. Trong lúc chuẩn bị cho hội nghị, tôi cũng đã suy nghĩ về điều này và tra cứu một số sách có liên quan, cho đến khi Chúa khiển trách tôi: Con không tin đó là lời Ta sao? Hãy đọc trong Mát-thêu 24:15: "*Vậy, khi anh em thấy đặt trong nơi thánh Đồ Ghê Tôm Khốc Hại mà ngôn sứ Đa-ni-en đã nói đến người đọc hãy lo mà hiểu*". Do đó tôi phải ăn năn. Khi Chúa đã trích dẫn sách Đa-ni-en, đó đủ là bằng chứng cho chúng ta rằng Đa-ni-en là một tiên tri của Chúa.

Sách Đa-ni-en này là một bằng chứng tuyệt vời, chứng tỏ Thiên Chúa là một Thiên Chúa hằng sống, Đấng biết tất cả mọi việc sẽ xảy ra trong tương lai. Trong Isaia 41:21-23, chúng ta thấy: "*ĐỨC CHÚA phán: Hãy trình bày vụ kiện của các người! Đức Vua nhà Gia-cóp truyền: Hãy đưa ra luận chứng! Chúng cứ đưa ra, và báo cho chúng tôi rõ những gì sẽ xảy đến! Đã có những điềm nào báo trước, cứ nói đi, rồi chúng tôi sẽ quan tâm, và biết rõ hậu vận thế nào; hay là cứ kể cho chúng tôi nghe những gì sẽ xảy đến*". Ai có thể cho chúng ta biết tương lai? Ngoài Thiên Chúa ra, không có ai cả. Chúng ta phải ngợi khen Chúa vì chúng ta có quyển sách Đa-ni-en này, bởi vì trong đó Chúa đã chỉ cho chúng ta thấy nhiều điều cho tới lần đến thứ hai của Chúa. Vì đang sống ở cuối thời đại này, chúng ta phải hiểu điều mà Chúa muốn nói với chúng ta.

I. Bối cảnh

Bối cảnh của quyển sách này là cảnh tù đầy tại Ba-by-lon - một thời kỳ khủng khiếp đối với dân của Thiên Chúa lúc đó. Lý do cho sự tù đầy này là gì? Tội lỗi và sự nổi dậy của dân Ít-ra-en chống lại Thiên Chúa.

Trong bài hát của Mô-sê (Đệ Nhị Luật 32), Chúa đã nói tiên tri rằng, dân Ngài sẽ nổi loạn và đi theo các thần khác, rằng họ thờ lạy ma quỷ, dâng con mình để cúng các hình tượng, sau đó Thiên Chúa sẽ đem họ vào cảnh tù đầy. Chúng ta không được phép nghĩ rằng điều này chỉ xảy ra đối với dân Ít-ra-en thời đó thôi. Chúng ta cũng nổi loạn, sa ngã, tội lỗi và theo xác thịt. Chúng ta nghĩ mình yêu Thiên Chúa và cùng lúc yêu

hiều điều khác. Lịch sử 2000 năm qua nói lên Ky-tô hữu cũng bị rơi vào cảnh tù đầy ra sao.

2.Sứ Biên 36:11-16: "*Xít-ki-gia-hu lên ngôi vua khi được hai mươi mốt tuổi, và trị vì mười một năm ở Giê-ru-sa-lem. Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của vua, và không chịu hạ mình xuống trước mặt ngôn sứ Giê-rê-mi-a là người đã nói nhân danh ĐỨC CHÚA. Mặc dù vua Na-bu-cô-đô-nô-xo bắt vua phải thề nhân danh Thiên Chúa, nhưng vua vẫn nổi lên chống lại, và còn cứng đầu cứng cổ, lòng chai dạ đá, không chịu trở về cùng ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa Ít-ra-en. Tất cả các thủ lĩnh của các tư tế và dân chúng mỗi ngày một thêm bất trung bất nghĩa, học theo mọi thói ghê tởm của chư dân và làm cho Nhà ĐỨC CHÚA đã được thánh hiến ở Giê-ru-sa-lem ra ô uế. ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của tổ tiên họ vẫn không ngừng sai sứ giả của Người đến cảnh cáo họ, vì Người hằng thương xót dân và thánh điện của Người. Nhưng họ nhạo cười các sứ giả của Thiên Chúa, khinh thường lời Người và chế giễu các ngôn sứ của Người, khiến ĐỨC CHÚA bùng bùng nổi giận mà trừng phạt dân Người đến vô phương cứu chữa". Anh em có tưởng tượng được là dân Ít-ra-en sa ngã đến nỗi thỉnh thoảng họ còn làm nhiều điều tội tệ hơn các dân ngoại bang không? Cuối cùng, họ đã cúng con trai và con gái của mình cho ma quỷ, và Thiên Chúa đã dùng Na-bu-cô-đô-nô-xo để đem họ vào cảnh tù đầy. Rất nhiều dân Ít-ra-en thời đó hoặc bị giết hoặc bị đày qua Ba-by-lon. Thiên Chúa quyền năng đã để dân mình bị đánh bại, vì họ đã không trung tín, phản nghịch và phạm tội cùng Ngài.*

Thiên Chúa muốn có một dân tộc thánh, có một quốc gia thánh, tương ứng với Ngài, một dân thuộc về Ngài, hoàn toàn dành riêng cho Ngài. Bao nhiêu thánh đồ hiện nay có được ý thức và ước muốn này! Có phải chúng ta không chạy theo xu hướng của thế gian này và cũng không muốn giống người khác không? Nhưng Lời Chúa cảnh báo rằng: "*Anh em đừng yêu thế gian và những gì ở trong thế gian. Kẻ nào yêu thế gian thì nơi kẻ ấy không có lòng mến Chúa Cha*" (1.Gioan 2:15), hay "*... các người không biết rằng: yêu thế gian là ghét Thiên Chúa sao? Vậy ai muốn là bạn của thế gian thì tự coi mình là thù địch của Thiên Chúa*" (Gia-cô-bê 4:4), và "*Anh em đừng có rập theo đời này, nhưng hãy cải biến con người anh em bằng cách đổi mới tâm thần...*" (Rô-ma 12:2).

Chúa có được gì nếu Hội Thánh Ngài bị giống thế gian này? Những gì thuộc về Ngài phải thánh, vì Ngài là thánh (1.Phê-rô 1:16) - cả dân trong Cựu Ước lẫn trong Tân Ước. Chúng ta đọc thấy gì trong 1.Phê-rô

chương 2, câu 5 và câu 9? Chúng ta được chọn lựa, là dân tộc thánh, là thầy tế lễ hoàng gia và là một dân thuộc về Thiên Chúa. Một cuộc sống mà chỉ có hưởng thụ là mục tiêu thì sẽ mau dẫn đến cảnh tù đầy. Chúng ta tuy muốn sống trong tâm linh (linh hồn), nhưng cũng không muốn hoàn toàn từ bỏ thế gian. Chúng ta có cần phải hỏi tại sao Hội Thánh không tiến lên không? Chúng ta có thực sự hiểu lòng của Chúa chúng ta không? Vì vấn đề là ở điều này.

Trong Khải Huyền chương 2 và 3, chúng ta thấy được Chúa cũng đã cảnh báo Hội Thánh Ngài trong vùng Tiểu Á ra sao. Tuy nhiên, họ đã không ăn năn và quay trở lại. Ky-tô hữu chúng ta ngày nay cũng bướng bỉnh, nặng tai và nổi loạn làm sao. Chúng ta có thể thấy điều này trong cuộc sống thường ngày của mình, là Hội Thánh của Chúa, chúng ta thường nổi loạn chống lại Lời Ngài ra sao.

Sự lưu đầy sang Ba-by-lon xảy ra trong năm 606 trước CN và là sự khởi đầu của một cảnh tù đầy kéo dài của dân Thiên Chúa. Mỗi lời, mà Thiên Chúa nói thông qua các tiên tri, đã ứng nghiệm.

II. Ý nghĩa thuộc linh của Ba-by-lon

Kê cả ngày nay cũng có một Ba-by-lon, cụ thể sự tù đầy thuộc linh đã được Khải Huyền 17 mô tả là con đại điểm: "*Bấy giờ, trong số bảy thiên thần mang bảy chén, một vị đến báo tôi: Lại đây, tôi sẽ chỉ cho ông thấy Con Điểm khét tiếng, đang ngồi bên những làn nước mênh mông, bị xét xử như thế nào. Vua chúa trần gian đã làm chuyện gian dâm với nó, và những người sống trên mặt đất đã say vì thứ rượu là sự gian dâm của nó. Rồi đang khi tôi xuất thần thì thiên thần đem tôi vào sa mạc. Ở đó tôi thấy một người đàn bà, ngồi trên một Con Thú đỏ thẫm, con Thú ấy mang đầy những danh hiệu xúc phạm đến Thiên Chúa, và có bảy đầu mười sừng. Người đàn bà mặc áo đỏ tía và đỏ thẫm, trang sức toàn bằng vàng, đá quý và ngọc trai, tay cầm một chén vàng đầy những thứ ghê tởm và ô uế, tức là sự gian dâm của nó. Trên trán nó, có viết một tên mang ý nghĩa huyền bí: Ba-by-lon vĩ đại, mẹ của các con điểm và các thứ ghê tởm trên trần gian. Tôi thấy người đàn bà ấy say máu dân thánh và máu các chứng nhân của Đức Giê-su. Thấy nó, tôi rất đỗi ngạc nhiên*" (Khải Huyền 17:1-6). Điều Thiên Chúa đã chỉ cho Gioan trong Khải Huyền cũng tương tự với những điều được nói trong sách Đa-ni-en. Đa-ni-en là Gioan của Cựu Ước và Gioan là Đa-ni-en của Tân Ước. Cả hai đều nói rất rõ ràng về tương lai. Đa-ni-en được cho thấy những gì sẽ

xảy ra vào thời Cựu Ước cho đến lúc Chúa đến lần đầu. Và Gioan đã thấy những gì xảy ra từ lúc Chúa thăng thiên đến lần tới thứ hai của Chúa, thậm chí cả vương quốc ngàn năm và Giê-ru-sa-lem Mới. Sự khai thị của Gioan là sự tiếp tục của những gì Thiên Chúa đã chỉ cho Đa-ni-en thấy. Nếu mang hai quyển sách này lại với nhau, chúng ta sẽ thấy lịch sử của dân Thiên Chúa trong mọi sự rõ ràng. Chúng ta phải nhận biết nó và xem trọng rằng ngày nay cũng có một sự tù đày, là Ba-by-lon thuộc linh. Vì nếu chúng ta không thấy, sẽ có một mối nguy hiểm rằng chúng ta cũng bị rơi vào cảnh tù đày này.

Gioan đã sưng sốt làm sao khi được thấy những khai thị này. Trong sách Đa-ni-en, chúng ta cũng thấy rằng, ông bị kinh hoàng và bị mất an vì suy nghĩ của mình về những điều Thiên Chúa đã chỉ ông. Ông thậm chí bị ngất đi khi thấy những điều sẽ xảy ra với dân tộc mình, với Giê-ru-sa-lem, là đền thờ của Thiên Chúa và là thành thánh. Chắc chắn, ông thật khó tin là mọi điều sẽ ứng nghiệm. Ông yêu Thiên Chúa và dân Ngài, và cầu nguyện mỗi ngày cho Giê-ru-sa-lem.

Chúng ta thấy nguồn gốc và tên của Ba-by-lon trong Sáng Thế Ký 11:1: "*Thuở ấy, mọi người đều nói một thứ tiếng và dùng những từ như nhau*". Ngày nay, nhiều Ky-tô hữu không nói cùng một ngôn ngữ (thuộc linh), mà mỗi người có ngôn ngữ của riêng mình. "*Trong khi di chuyển ở phía đông, họ tìm thấy một đồng bằng ở đất Sin-a và định cư tại đó. Họ bảo nhau: "Nào! Ta đúc gạch và lấy lửa mà nung! "Họ dùng gạch thay vì đá và lấy nhựa đen làm hồ. Họ nói: "Nào! Ta hãy xây cho mình một thành phố và một tháp có đỉnh cao chọc trời". Đó là mục tiêu của họ! " Ta phải làm cho danh ta lẫy lừng, để khỏi bị phân tán trên khắp mặt đất."* ĐỨC CHÚA xuống xem thành và tháp con cái loài người đang xây" (câu 2-5). Ngày nay cũng vậy, mỗi người đều muốn làm việc riêng của mình và làm rạng danh mình. Đó là nguyên tắc của Ba-ben!

"ĐỨC CHÚA phán: "*Đây, tất cả chúng nó họp thành một dân, nói một thứ tiếng. Chúng mới khởi công mà đã như thế thì từ nay, chẳng có gì chúng định làm mà không làm được. Nào! Ta xuống và làm cho tiếng nói của chúng phải xáo trộn, khiến chúng không ai hiểu ai nữa "* (câu 6-7). Một dấu hiệu của Ba-by-lon là sự rối loạn về ngôn ngữ. Ngày nay cũng vậy. Mỗi người có quan điểm và sự diễn dịch riêng của mình. Mỗi người hiểu khác nhau. Mỗi người có hướng của mình, có gánh nặng riêng, có sứ mệnh riêng và có công việc riêng. Người này không còn hiểu những người khác nữa, hậu quả là sự tản lạc.

"Thế là ĐỨC CHÚA phân tán họ từ chỗ đó ra khắp nơi trên mặt đất, và họ phải thôi không xây thành phố nữa. Bởi vậy, người ta đặt tên cho thành ấy là Ba-ben, vì tại đó, ĐỨC CHÚA đã làm xáo trộn tiếng nói của mọi người trên mặt đất, và cũng từ chỗ đó, ĐỨC CHÚA đã phân tán họ ra khắp nơi trên mặt đất" (câu 8-9).

Tuy nhiên, đáng lẽ phải thật đơn giản đối với Ky-tô hữu chúng ta để sống với nhau trong sự hiệp nhất. Tất cả chúng ta không cùng tin một Thiên Chúa hằng sống sao? Và Chúa Cứu Thế Giê-su không phải là Đấng Cứu Rỗi của tất cả chúng ta sao? Anh em có nhận một Thánh Thần khác với tôi nhận không? Không phải chúng ta có cùng một quyển Kinh Thánh sao? Thế thì tại sao chúng ta không thể là một? Tại sao Ky-tô hữu lại phân rẽ hơn bất cứ tổ chức hoặc dân tộc nào trên thế giới? Như vậy chính là Ba-by-lon! Thời đó, họ đã là một dân với một ngôn ngữ, nhưng sau khi xây tháp Ba-ben, Thiên Chúa đã làm họ tán lạc khắp thế gian. Nhiều ngôn ngữ và nhiều dân tộc xuất hiện, để rồi dân tộc này không còn hiểu dân tộc khác nữa. Đó không phải là sự chúc phước của Chúa, mà là một hình phạt, một sự phán xét. Ngay cả 2000 năm qua, chúng ta cũng không nhận ra rằng, chúng ta, dân tộc thánh của Thiên Chúa lại phân rẽ như vậy, rằng chúng ta thực sự đang ở trong cảnh tù đày.

Trong Khải Huyền 17, Chúa chỉ chúng ta *"Trên trán nó, có viết một tên mang ý nghĩa huyền bí: "Ba-by-lon vĩ đại, mẹ đẻ ra các gái điếm và các thú ghê tởm trên trần gian" (câu 5).* Ở đây chúng ta lại thấy Ba-by-lon, không phải là Ba-by-lon thời đó, mà là Ba-by-lon thuộc linh hôm nay, mẹ của các con điếm thuộc linh, có nghĩa là sự trộn lẫn với nhiều thú của con người, của chính trị và kinh tế, những điều đã lên vào Hội Thánh ban đầu, tinh sạch và thánh khiết, để rồi cuối cùng phát triển thành Công Giáo La Mã. Vậy vương quốc thiên thượng là La Mã hay Đức hay Anh Giáo? Chúng ta phải nhận ra rằng có một Ba-by-lon thuộc linh và phải xem trọng Lời Chúa trong Khải Huyền 18:4-5: *"Rồi tôi nghe một tiếng khác từ trời bảo: "Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi thành ấy đi, để khỏi thông đồng với tội lỗi của nó và hứng lấy những tai ương dành cho nó! Thật vậy, tội lỗi của nó đã chồng chất lên đến tận trời, và Thiên Chúa đã nhớ đến các việc gian ác của nó".* Đó là lời kêu gọi của Thiên Chúa: *"Hãy ra khỏi nó - hãy ra khỏi Ba-by-lon!"*

Nhưng chúng ta, Hội Thánh của Ngài, thì đi đến đâu? Đến núi Xi-on! *"Nhưng anh em đã tới núi Xi-on, tới thành đô Thiên Chúa hằng sống, là Giê-ru-sa-lem trên trời..." (Do Thái 12:22).* Thật là một đặc quyền mà chúng ta đã đi đến Giê-su-sa-lem trên trời. Nếu chúng ta ở Giê-ru-sa-lem

trên trời, thì chúng ta cũng phải hành động cho tương xứng. Chúng ta không thể ở Xi-on mà đồng thời ở thế gian. Có thể một số người cho rằng chúng ta quá chặt. Không! Thậm chí chúng ta phải đóng chặt cửa trái tim mình trước thế gian để giữ gìn trái tim của mình. Điều này không có nghĩa là anh em bị cầm làm điều này, điều nọ. Trái lại, nó có nghĩa là anh em được tự do, không bị cầm giữ và cũng không bị ràng buộc với nhiều vật của thế gian này.

Tôi nhớ lại Chúa, cách đây khoảng 40 năm, ở đây tại Đức, đã chinh phục được một vài người trẻ tuổi, những người sẵn sàng vì Ngài mà từ bỏ mọi thứ. Tôi hy vọng rằng, chúng ta sau 40 năm vẫn còn một trái tim như vậy. Bây giờ, chúng ta cần phải khích lệ thể hệ thứ hai và thứ ba của chúng ta, đừng để bị lôi cuốn vào thế gian này.

III. Đa-ni-en trung tín và các bạn đồng hành của ông

Vua Na-bu-cô-đô-nô-xo đã biết đem những người trai trẻ tốt nhất từ dân Thiên Chúa về cho vương quốc mình, để phục vụ mình (Đa-ni-en 1). Thiên Chúa chúng ta ngày nay có hài lòng với điều ít hơn vậy không? Ngày nay, Ngài cũng cần một dân trẻ cho vương quốc mình. Ngày nay trên thế giới, thanh thiếu niên bị hư hỏng sớm hơn bao giờ hết. Trong thời niên thiếu của tôi, cái ác không hiển lộ như hôm nay. Mới 9 hay 10 tuổi, người ta đã đi vũ trường, xem phim, hoặc tới các buổi tiệc mù mờ đến sau nửa đêm. Hãy học từ Đa-ni-en, làm quyết định đúng đắn trong tuổi trẻ của mình và nói với Chúa: "Lạy Chúa, con muốn dâng mình cho Ngài và hữu ích cho công việc của Ngài trên trái đất này!". Không ai quá trẻ để hiến dâng mình cho Chúa cả.

Lúc đó, Na-bu-cô-đô-nô-xo đã chỉ thị cho các quan cận thần của mình để đem về cho mình những thanh thiếu niên tốt nhất của dân Giu-đa, những người có dòng dõi cao quý, thông minh, đẹp trai và khỏe mạnh. Nhưng người trẻ này sẽ được học văn hóa, ngôn ngữ và văn học của người Can-đê để hầu việc nhà vua. Ngay cả tên họ cũng bị biến đổi thành tên theo ngôn ngữ của Ba-by-lon, họ phải ăn thức ăn của Ba-by-lon và được dạy dỗ trong vòng ba năm.

Đó là một cơ hội tốt đối với nhiều người, không bị bán làm nô lệ. Nhưng trong số nhiều thanh thiếu niên bị các quan cận thần đem qua Ba-by-lon, chỉ có Đa-ni-en và ba người bạn của mình đã quyết định trong tim là giữ mình trong sạch cho Thiên Chúa. Chỉ bốn người này được Thiên Chúa nhắc đến, vì họ rất quan trọng đối với Ngài. Đó là điều mà

ngày nay Chúa cũng muốn - Ngài không cần 40.000 người hay 400.000 mà Ngài cần những người trẻ, là những người có sự hiến dâng tuyệt đối như Đa-ni-en và các bạn ông. Nếu không nhận ra được điều này và sách Đa-ni-en đối với chúng ta chỉ là một câu chuyện đẹp mà thôi, thì chúng ta sẽ không thực sự hữu dụng cho Chúa.

"Phần Đa-ni-en, vì quyết tâm không để mình bị ô uế do thức ăn rượu uống của nhà vua, nên đã xin quan cho mình khỏi bị ô uế" (Đa-ni-en 1:8). Anh em cũng phải làm một quyết định như vậy. Anh em phải rèn luyện ý chí của mình và quyết lòng để giữ mình trong sạch cho Chúa. Hãy cầu xin Chúa ban sức mạnh cho anh em trong quyết định của mình.

"Xin quan cứ thử các tôi tớ của quan đây trong mười ngày: cứ cho chúng tôi ăn rau uống nước!" (câu 12). Ở đây chúng ta thấy chàng trai trẻ này đã thật rõ ràng và tuyệt đối cho Chúa như thế nào. Tôi không tin là Đa-ni-en lớn hơn 15 tuổi. Càng lớn tuổi thì càng khó khăn để thay đổi mùi vị của mình. Nhưng ai đã nếm được Chúa, thì không còn hứng gì nữa với rượu của thế gian này nữa. Theo nghĩa thuộc linh, rượu trong Đa-ni-en chương 1 tượng trưng cho sự hưởng thụ của thế gian, trái lại nước là cho sức khỏe. Uống rượu có nghĩa là hưởng thụ thế gian. Bởi sự hưởng thụ của thế gian, lòng anh em sẽ mau bị hủy hoại, nó chẳng cần phải là điều xấu hay là điều tội lỗi gì cả. Nhiều điều hấp dẫn của thế gian này có thể nhanh chóng nắm bắt tim chúng ta. Anh em không thích gìn giữ lòng mình cho Chúa và có được Ngài nhiều hơn sao? Anh em phải làm quyết định này! Nó không có nghĩa là chúng ta phải sống như những thầy tu, mà chúng ta là những người hoàn toàn bình thường với một cuộc sống bình thường.

Đa-ni-en và bạn đồng hành đã tin và trông cậy Thiên Chúa. Kết quả là gì? Đáng vẻ bên ngoài của họ khỏe mạnh hơn và đẹp hơn những người khác. Vì sự khôn ngoan và thông hiểu thì họ giỏi hơn bậc thông thái trong nước mười lần và họ đã đạt đến những địa vị tốt nhất trong Ba-by-lon thời đó. Nếu hôm nay chúng ta học để hiến dâng mình hoàn toàn cho kế hoạch của Thiên Chúa, Chúa cũng có thể làm chúng ta trở nên hữu dụng trong vương quốc Ngài. Tôi hy vọng rằng trong thời gian này Chúa cũng có thể chinh phục được nhiều Đa-ni-en giữa vòng chúng ta!

Tel. 0711-457790; E-Mail: Kontakt@Gemeinde-Stuttgart.de; www.Gemeinde-Stuttgart.de

*Sự giàu có không dò được của Chúa
Cứu Thế trong các sách tiên tri*

Sách Đa-ni-en

Hội nghị mùa xuân năm 2010 tại Stuttgart

Tối hôm qua chúng ta đã thấy trong chương một về thời đại của Đa-ni-en và lúc bắt đầu sự tù đày của dân tộc Ít-ra-en. Toàn bộ dân sự khi ấy đã sa ngã và xa rời Thiên Chúa. Nhưng trong những người bị đày đó có bốn thiếu niên đã nguyện với lòng, giữ mình trong sạch cho Thiên Chúa và vì thế Ngài đã có thể dùng họ được. Chúa đã chỉ chúng ta thấy rằng Ngài cũng cần những thanh thiếu niên như vậy trong thời đại cuối cùng ngày nay, một thế hệ mới mà Ngài dậy lên cho kế hoạch của mình. Khi Chúa ở trên đất, Ngài cũng đã gọi những người trẻ tuổi trước hết.

Chắc vài anh em đã đọc thấy trong bài ca của Mô-sê (Đệ Nhị Luật 32), dân sự đã bội nghịch và chống Thiên Chúa như thế nào, đến nỗi họ dâng cả lễ vật cho ma quỷ, điều đã làm nên cơn giận của Thiên Chúa và hình phạt tù đày. Chỉ khi qua hết bảy mươi năm ở Ba-by-lon họ mới được trở về. Nhưng theo thời gian, dân sự lại tiếp tục sa ngã, vì họ không học được gì từ lịch sử của mình. Và khi Chúa Giê-su đến trên đất, Ngài nói về họ: "*Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng chúng thì lại xa Ta*" (Mát-thêu 15:8). Bề ngoài họ có vẻ sống theo luật lệ, nhưng bên trong thì trái tim rất xa rời Chúa. Cuối cùng họ đã đóng đinh Chúa, vị Vua của mình.

Ngày nay cũng vậy, có nhiều công việc tôn giáo (tôn giáo liên quan đến Chúa Giê-su) nhưng lòng con người thì thật xa rời Chúa. Nhiều người thậm chí chẳng biết Chúa Giê-su là ai. Và ai trong số những người tin Chúa chuẩn bị một cách nghiêm chỉnh cho sự trở lại của Chúa? Đa số sống trong sự tù đày thuộc linh ngày nay, nghĩa là họ ở trong Ba-by-lon. Sinh ra trong sự giam cầm này hay bị dính vào đó thì dễ, song để ra khỏi nó thì thật khó khăn. Nguyên xin Chúa chinh phục những thanh thiếu niên, những người ra khỏi Ba-by-lon và dâng mình cho ý Chúa. Điều đó cần sự cầu nguyện của chúng ta.

Đa-ni-en và bạn của ông muốn gìn giữ mình và đã từ chối đồ ăn và thức uống của vua. Họ đã nguyện với lòng, ở cùng sự trong sạch theo Lời Thiên Chúa và không để mình bị ô uế bởi những thứ ở Ba-by-lon. Họ biết và làm theo nhiều luật pháp trong sách Lê-vi mà Thiên Chúa đã ban cho dân Ngài, để dân này giữ mình trong sạch. Thiên Chúa thánh khiết nên dân Ngài cũng phải thánh khiết.

Chúng ta không còn luật lệ về thức ăn nữa, tuy nhiên nguyên lý thuộc linh đó vẫn còn giá trị đến ngày nay: Trong lòng chúng ta phải phân biệt, điều gì trong sạch và điều gì ô uế, điều gì đến từ Thiên Chúa và điều gì không. Nó không chỉ liên quan đến những thứ trong thế gian mà còn trong tôn giáo. Sự ô uế và dơ bẩn của thế gian dễ nhận biết hơn là men của tôn giáo. Ngày trước Chúa đã cảnh báo các môn đệ Ngài: "*Anh em phải cẩn thận, phải coi chừng men Pha-ri-sêu và Xa-đốc*" (Mát-thêu 16:6). Được ám chỉ là những truyền thống khác nhau, sự dạy dỗ, quan điểm, sự chia rẽ và còn nhiều thứ khác, là những điều đem chúng ta khỏi kế hoạch của Thiên Chúa và ngăn cản sự xây dựng.

Cả những điều thế gian đưa mời, chúng ta cũng không được phép thụ hưởng tùy thích. Niềm vui thú đồ đầy lòng chúng ta và chiếm lấy phần không gian thuộc về Chúa. Rồi dần dà tình yêu của Chúa sẽ từ từ không còn trong anh em nữa và thậm chí trở thành thù địch chống lại Ngài. Để điều đó không xảy ra cho chúng ta, Thiên Chúa đã cảnh báo: "*Anh em đừng yêu thế gian và những gì ở trong thế gian. Kẻ nào yêu thế gian thì nơi kẻ ấy không có lòng mến Chúa Cha*" (1.Gioan 2:15), và "*ai muốn là bạn của thế gian thì tự coi mình là thù địch của Thiên Chúa*" (Giacôbê 4:4). Là kẻ nghịch thù của Thiên Chúa, anh em có thể sẽ còn bắt bớ anh em khác, những người muốn giữ mình trong sạch cho Thiên Chúa và trung tín với Ngài.

Làm bạn với thế gian là sự thù địch chống lại Thiên Chúa. Các anh em là cha mẹ, cầu xin Chúa ban cho sự khôn sáng, để không chỉ cấm đoán con cái anh em điều gì đó mà còn giúp đỡ chúng đọc Lời Chúa và gìn giữ lòng mình. Chúng ta phải cầu nguyện cho con cái mình và cũng phải là một nhân chứng cho chúng.

Chương 2 – Bắt đầu kỳ dân ngoại cho tới lần đến thứ hai của Chúa Cứu Thế, vị Vua

Giấc mơ của Na-bu-cô-đô-nô-xo trong chương 2 có một ý nghĩa rất lớn. Qua ông, Chúa đã chỉ cho chúng ta thấy những thời kỳ dân ngoại, bắt

đầu từ Na-bu-cô-đô-nô-xo và kéo dài cho tới lần đến thứ 2 của Vua chúng ta, Chúa Giê-su. Tại sao Chúa gọi là những thời kỳ dân ngoại? Và khi nào kết thúc những thời kỳ này? Để hiểu điều đó, chúng ta cần có toàn bộ bối cảnh của ý định Thiên Chúa. Thiên Chúa muốn xây dựng Nước Ngài trên trái đất này và đã chọn dân Ít-ra-en cho điều đó. Vì vậy Ít-ra-en không chỉ là một đất nước, một quốc gia, mà trên hết đã được định là vương quốc của Thiên Chúa trên đất này. Và điều gì đã ở trong lòng Chúa Giê-su chúng ta khi Ngài đến trên đất này? Ngài đã dạy môn đồ Ngài cầu nguyện như thế nào? "*Vậy, anh em hãy cầu nguyện như thế này: "Lạy Cha chúng con là Đấng ngự trên trời, xin làm cho danh thánh Cha vinh hiển, triều đại Cha mau đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời!"*" (Mát-thêu 6:9-10). Vì lẽ đó, Ngài không chỉ đến để giải cứu chúng ta, mà còn để cứu rỗi người cho vương quốc của Ngài.

Từ trước khi sáng tạo thế gian, trước khi Thiên Chúa dựng nên tất cả mọi thứ, Ngài đã quyết định trong lòng là lập vương quốc Ngài trên đất này. Tại sao Thiên Chúa muốn có Nước Ngài trên đất này? Và tại sao Ngài lại không thể tự xây nó lên một cách tùy thích? Ví dụ như, nước Mỹ có thể đơn giản đến Đức và cai trị ở đây được không? Hay ngược lại, nước Đức muốn đến Mỹ và xây dựng nước Đức ở đó? Để được như vậy, đầu tiên nước kia phải bị chinh phục. Như vậy, nếu Chúa muốn xây dựng nước Ngài trên đất này, đầu tiên Ngài cũng cần phải loại bỏ kẻ cai trị trên trái đất: Xa-tan cùng với toàn bộ quân đội hắc của quyền lực và sức mạnh sự dữ. Nhưng theo ý định của Chúa, Ngài không muốn tự làm, mà là qua con người chúng ta. Nguyện xin Chúa mở mắt chúng ta để thấy được kế hoạch của Ngài với chúng ta là lớn lao và vinh hiển như thế nào.

Nguồn gốc của tội lỗi và sự nổi loạn

Làm sao và từ khi nào Xa-tan có quyền lực trên đất này? Và khi nào quả đất đã được dựng nên? Trong Kinh Thánh chép rằng, Thiên Chúa đã dựng nên trời và đất một cách tuyệt vời, đến nỗi các thiên thần đã ngợi ca về điều đó (Gióp 38; Isaia 45:18). Thiên Chúa đã không nói thời điểm khi nào trong Lời Ngài, cũng không nói thời gian đó kéo dài bao lâu, chỉ có nói rằng, sự thống trị thế gian trước thời A-đam đó được trao cho thiên sứ trưởng Lu-xi-phe. Tuy nhiên khi hắn tự nâng mình lên và cầm đầu sự nổi loạn (Isaia 14:12-14; Edêkien 28:12-17), Thiên Chúa đã trừng trị thế gian lúc đó bằng nước lũ. Vì thế quả đất đã trở nên hoang vu và trống không, một "mớ hỗn độn", như trong Sáng Thế Ký 1:2 chép. Sau

lúc đó, trong Sáng Thế Ký 1:2 - chúng ta không rõ thời điểm -, Thánh Thần của Thiên Chúa đến và "vận hành trên mặt nước". Như thế Đức Chúa đã bắt đầu từng bước một, tái tạo lại quả đất này.

Sự tạo nên loài người cho sự cai trị của Thiên Chúa và sự sa ngã của loài người

Thêm vào sự tái tạo, Thiên Chúa làm một cái gì đó thật mới, theo Kinh Thánh đó chính là loài người (Sáng Thế Ký 1:26). Từ thời điểm này, Thiên Chúa bắt đầu thực hiện chương trình Ngài với loài người chúng ta, thực hiện ý định mà Ngài đã có từ trước khi sáng thế (Ê-phê-sô 1:4). Thiên Chúa muốn chấm dứt sự thống trị của Xa-tan trên thế gian qua loài người và dựng lên Nước Ngài cùng sự trị vì của Ngài với loài người. Ngài đã tạo nên con người với một ý muốn tự do và ban cho quyền tự do lựa chọn (Sáng Thế Ký 2:15-17). Tất nhiên Thiên Chúa đã biết trước điều sẽ diễn ra là: con rắn dụ dỗ loài người, tội lỗi xâm nhập vào loài người, và loài người sẽ cứ sa ngã sâu hơn - trong khoảng thời gian tới Nô-ê, thời đại Ba-ben và đến tận Áp-ra-ham. Nhưng Thiên Chúa đã không từ bỏ ý định Ngài. Từ Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp, Ngài đã chọn một dân mà Ngài muốn là vua ở đó. Ngài đem dân Ngài ra khỏi Ai Cập và đưa vào vùng đất hứa. Sự giải cứu ra khỏi Ai Cập để làm gì? Tại sao Thiên Chúa đã gắng sức và ban cho họ đất này? Thiên Chúa cần một dân cho vương quốc của Ngài!

Toàn bộ lịch sử của dân tộc Ít-ra-en trong Cựu Ước là một sự chuẩn bị cho sự đến của Đấng Mê-si-a (Chúa Cứu Thế). Vì thế, sách đầu tiên trong Tân Ước là sách Phúc Âm Mát-thêu, một cuốn sách về vương quốc Thiên Chúa. Ngay trong câu đầu tiên, Chúa Giê-su được giới thiệu cho chúng ta không phải là Đấng Cứu Rỗi mà là Con Vua Đa-vít. Và khi Ngài bắt đầu rao giảng, Ngài nói ngay về vương quốc Thiên Chúa: "*Anh em hãy sám hối, vì Vương Quốc Của Các Trời đã đến gần*" (Mát-thêu 4:17). Chúng ta thì chắc hẳn đã rao giảng rằng: "Các người hãy ăn năn, vì sự cứu rỗi đến!". Trong trái tim chúng ta khắc sâu sự Cứu Chuộc, Cứu Rỗi đến nỗi chẳng còn chỗ cho Nước Thiên Chúa trong đó. Chúng ta tuy đã nghe về điều này, nhưng nó không ở trong lòng mình. Ngày nay chúng ta có còn rao giảng như Chúa thời đó và như Gioan Tẩy Giả không (Mát-thêu 3:2)? Cả những môn đệ cũng đã rao giảng Phúc Âm không chỉ là sự ăn năn, mà còn là Phúc Âm về Nước Thiên Chúa nữa (Tông Đồ Công Vụ 2:38; 8:12). Mục tiêu là Nước Thiên Chúa.

Dân Ít-ra-en chối bỏ Thiên Chúa làm Vua họ

Thiên Chúa ngày trước đã đem dân Ngài vào vùng đất hứa và sau đó chọn Giê-ru-sa-lem để có Ngôi Ngài ở Xi-on nơi đó và thực thi sự trị vì của Ngài. Tuy nhiên Ít-ra-en đã không nhận ra và từ bỏ vị Vua của họ (1.Sa-mu-ên 8:7; 10:19). Họ muốn một người làm vua giống như các dân ngoại (1.Sa-mu-ên 8:20). Tôi nhấn mạnh: như những dân ngoại! Chúng ta có muốn như các dân ngoại không? Thiên Chúa muốn một dân Thánh, một dân thuộc quyền sở hữu của Ngài. Thiên Chúa muốn sống trong dân Ngài, xây dựng Nước Ngài với dân đó và cai trị trên các dân ngoại. Nhưng Ít-ra-en đã không muốn điều đó.

Ngay từ thời của tiên tri Sa-mu-ên, họ đã từ chối Thiên Chúa làm Vua của họ. Ai có thể là một vị Vua cho Ít-ra-en tốt hơn Thiên Chúa của họ? Trong đời sống của anh em thì thế nào? Ai là vua trong đời sống anh em? Ai làm chủ trong trái tim anh em? Ai quyết định, ai có tiếng nói? Chúa hay là anh em? Chẳng phải là chúng ta phần lớn có quyết định của mình và thực hiện những gì mình muốn sao? Anh em nghĩ rằng, chúng ta tốt hơn người Do Thái khi xưa sao?

Họ đã đi trên những con đường của dân ngoại, nghĩa là, họ muốn được giống như những dân ngoại. Mặc dù Thiên Chúa đã cảnh báo trước dân Ngài, đừng sống như những dân ngoại, đừng tiếp nhận những tập tục của dân ngoại, đừng theo đuổi những thần của dân ngoại và đừng thờ lạy giống như dân ngoại đã thờ lạy. Cả đồ ăn của dân ngoại họ cũng không nên ăn và thật không trộn lẫn mình với dân ngoại.

Thiên Chúa muốn có một dân Thánh. Cái chữ "Thánh" này phải ở trong tim chúng ta. Đa-ni-en và các bạn đồng hành của ông đã có điều răn này của Thiên Chúa ở trong lòng. Họ đã tin vào Thiên Chúa hằng sống và chắc chắn cũng đã kinh nghiệm Ngài. Thiên Chúa thật thành tín. Ai yêu Ngài, Ngài sẽ hiện ra với người đó. Thiên Chúa chúng ta là một Thiên Chúa hằng sống, một Thiên Chúa hiện đến, một Thiên Chúa biết nói. Thiên Chúa không chỉ có ban luật pháp và điều lệ, không, chúng ta thường đọc trong Kinh Thánh thấy Ngài hay hiện ra như thế nào với những người hỏi về đường lối Ngài hay những người kêu gào tới Ngài trong lúc hoạn nạn. Thiên Chúa đã nói với ngay cả Ha-ga, người hầu gái của vợ Áp-ra-ham, chứ không chỉ mình Áp-ra-ham.

Con thịnh nộ của Thiên Chúa trên dân bội nghịch và tội lỗi của Ngài dẫn tới sự tù đày - Các thời kỳ của dân ngoại bắt đầu

Dân Ngài đã đi quá xa: họ thờ thần tượng, làm đổ máu vô tội, họ sỉ nhục và chế nhạo những nhà tiên tri và khinh dể Lời Thiên Chúa. Vì thế, trong con thịnh nộ Ngài, Thiên Chúa đã để họ bị dẫn vào sự tù đày vào năm 606 TCN. Với dân này, Thiên Chúa không thể xây dựng vương quốc của Ngài được. Chắc chắn Thiên Chúa đã biết rằng con người hoàn toàn không có khả năng gìn giữ luật pháp Ngài, nhưng Ngài đã cần thời kỳ Cựu Ước để chuẩn bị cho Giao Ước thứ hai, Tân Ước. Về Giao Ước này, Thiên Chúa đã nói tiên tri qua Giê-rê-mi : "*Ta sẽ ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng Lề Luật của Ta*" (Giê-rê-mi 31:33).

Như vậy, những **thời kỳ dân ngoại** đã bắt đầu từ 606 TCN, vì Thiên Chúa đã xóa bỏ vương quốc thuộc đất của Ngài và giao lại quyền cai trị cho dân ngoại. Khi Chúa lập nên vương quốc đời đời của Ngài (Đa-ni-en 2:44), thì quyền cai trị đó sẽ kết thúc. Tất cả những gì Chúa đã phán qua Đa-ni-en về thời Cựu Ước đã xảy ra. Và tất cả những gì Gioan cho chúng ta biết trong Khải Huyền về thời Tân Ước, cũng sẽ ứng nghiệm như thế. Chúa phải mở mắt chúng ta ra để thấy rằng mọi điều ở đây đều liên quan đến vương quốc Ngài.

Vương Quốc Của Các Tầng Trời - sự cai trị của sự sống bên trong chúng ta

Ngay từ lúc đầu công việc mình, Chúa Giê-su đã rao giảng: "*Các người hãy sám hối, vì Vương Quốc Của Các Tầng Trời đã đến gần!*" (Mát-thêu 4:17). Và khi Ngài được những người Pha-ri-sêu hỏi là: khi nào Nước Thiên Chúa sẽ đến, thì Ngài đáp: "*Triều Đại Thiên Chúa không đến như một điều có thể quan sát được*" (Lu-ca 17:20). Trong Tân Ước ngày nay là một cách cai trị khác với trong Cựu Ước. Vương quốc mà đã đến cùng với Chúa, có bản chất thuộc trời. Vì thế, Thiên Chúa cần một dân thuộc trời, dân cai trị trong Vương Quốc Của Các Tầng Trời với Ngài. Ngày nay, nước này là một sự cai trị bên trong bởi sự sống của Chúa trong chúng ta. Vị Vua muốn ngự trong anh em và cai trị trong anh em. Ngài muốn là sự sống của anh em. Nước Trời lớn lên trong chúng ta như thế.

Người Do Thái ngày trước đã mong chờ với Đấng Mê-si-a không phải là một Đấng Cứu Rỗi, mà là một vị vua vĩ đại. Tuy nhiên, vị Vua này đã hoàn toàn khác với suy nghĩ của họ: "*Nào thiếu nữ Xi-on, hãy vui*

mình hoan hỷ! Hỡi thiếu nữ Giê-ru-sa-lem, hãy vui sướng reo hò! Vì kia Đấng Vua của ngươi đang đến với ngươi: Người là Đấng Chính Trực, Đấng Toàn Thắng, khiêm tốn ngồi trên lưng lừa, một con lừa con vẫn còn theo mẹ" (Đacarìa 9:9). Ngài phải đem sự cứu chuộc đến cho con người trước đã. Bởi vậy, Ngài đã tự hạ mình và đến một cách khiêm nhường. Tuy vậy, Ngài là Vua, vị Vua - Cứu Rỗi. Ở lần đến đầu tiên của Ngài, quan trọng với Chúa hoàn toàn không phải là sự cai trị bên ngoài, mà Chúa muốn cứu chuộc dân thuộc đất của Ngài, và làm họ trở thành một vương quốc thuộc trời. Nhưng họ đã không hiểu Ngài và đã hoàn toàn chối bỏ Chúa, Vua của họ; các thầy tế lễ và các thầy thông giáo đã muốn tự mình cai trị. Chúng ta thấy đó, khi Chúa đến lần thứ nhất, người Do Thái lần thứ hai đã chối bỏ Thiên Chúa làm Vua họ.

Sự đến của Vương Của Quốc Các Tầng Trời qua việc xây dựng Hội Thánh

Trong sự chiêm bao của Na-bu-cô-đô-nô-xo, Đa-ni-en đã thấy tất cả các đề chế của thế gian cho tới Chúa đến lần thứ nhất và cho tới sự thiết lập Nước Trời của Ngài. Nước Trời này ngày này còn được ẩn bên trong nhưng đã được xây dựng rất thực tiễn trong Hội Thánh. Vì thế Chúa đã nói ngay với Phê-rô: "*Còn Thầy, Thầy bảo cho anh biết: anh là Phê-rô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực từ thần sẽ không thắng nổi. Thầy sẽ trao cho anh chìa khoá Vương Quốc Của Các Tầng Trời: dưới đất, anh cầm buộc điều gì, trên trời cũng sẽ cầm buộc như vậy; dưới đất, anh tháo cởi điều gì, trên trời cũng sẽ tháo cởi như vậy*" (Mát-thêu 16:18-19). Hội Thánh không chỉ là một buổi lễ ngày chủ nhật, một buổi nhóm để nghe giảng, mà Hội Thánh còn là Vương Quốc Các Tầng Trời ngày nay, được định để mang Nước Thiên Chúa và sự cai trị đến trên đất này.

Cuộc chiến của chúng ta chống lại những quyền lực và sức mạnh vô hình (Ê-phê-sô 2:2), không phải chống lại con người: "*... Vì chúng ta chiến đấu không phải với phàm nhân, nhưng là với những quyền lực thần thiêng, với những bậc thống trị thế giới tối tăm này, với những thần linh quái ác chốn trời cao*" (Ê-phê-sô 6:12). Chỉ Hội Thánh mà Chúa xây mới có thể chiến thắng cuộc chiến thuộc linh này. Khi chúng ta rao giảng Phúc Âm về vương quốc Thiên Chúa cho mọi người, chúng ta phải rõ, đó là một cuộc chiến chống lại các quyền lực trên trời và các thế lực của bóng tối.

Việc xây dựng Hội Thánh là trọng tâm kế hoạch của Thiên Chúa, vì nó liên quan đến vương quốc Thiên Chúa, về sự cai trị. Không phải ngẫu nhiên khi Chúa chỉ nói trong Phúc âm Mát-thêu: "*Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi. Thầy sẽ trao cho anh chìa khoá Vương Quốc Của Các Tầng Trời*". Điều đó có nghĩa là, Hội Thánh sẽ thực thi toàn quyền của Chúa trên đất này, trong việc họ buộc và mở. Ở đây không nói về một quyền lực bề ngoài, một sự cai trị bề ngoài, mà là về một điều bên trong. Đầu tiên, vị Vua phải cai trị trên chúng ta. Rồi sau đó, khi tất cả đã được chuẩn bị và chín muồi cho sự cai trị bên ngoài, vị Vua sẽ đến lần thứ hai. Khi đó chúng ta sẽ cai trị với Ngài trong Vương Quốc Một Ngàn Năm trên tất cả các quốc gia.

Để sử dụng chìa khóa của Vương Quốc Của Các Tầng Trời, chúng ta phải lớn lên trong sự sống. Các Ky-tô hữu, ví dụ trong Cô-rin-tô, đã vẫn là những con nhỏ trong Chúa Cứu Thế (1 Cô-rin-tô 3:1). Họ đã không có thẩm quyền sử dụng chìa khóa này. Chúng ta có thẩm quyền chăng? Chúng ta có sử dụng chìa khóa đó chăng? Tại sao nhiều điều vẫn chưa được mở cũng như chưa được buộc trong cuộc sống Hội Thánh chúng ta. Bởi vì chúng ta như con nhỏ, chúng chỉ biết chơi với chiếc chìa khóa thôi. Chúng ta thật chưa đủ trưởng thành, để sử dụng đúng chìa khóa của Vương Quốc Của Các Tầng Trời.

Anh em hưởng thụ Chúa Cứu Thế trong Hội Thánh để làm gì, khi không có sự tăng trưởng xảy ra ở đó. Chỉ có những thánh đồ "xác thịt" trong Hội Thánh thì sẽ cản trở sự cai trị của Chúa. Chúa phải cai trị trong chúng ta, trong đời sống hàng ngày chúng ta, ở nơi làm việc, trong cuộc sống Hội Thánh, trong đời sống gia đình. Khi anh em hoàn toàn một mình, Chúa có cai trị lúc đó chăng? Chúa có cai trị trong suy nghĩ anh em? Chúa muốn cai trị, và Hội Thánh là sự biểu hiện của vương quốc thiên thượng. Trước điều đó Xa-tan rất sợ hãi. Khi trong Hội Thánh, chúng ta vẫn cứ quyết định theo suy xét riêng của mình và mỗi người làm theo điều mình muốn thì sự cai trị của Chúa ở đâu? Khi trong Hội Thánh, chúng ta không để cho Chúa cai trị, thì chúng ta còn phải đợi lâu nữa đến khi vị Vua trở lại.

Trong thư Do Thái nói rằng, chúng ta trong Hội Thánh đã đến núi Xi-on chân thật, đến Giê-ru-sa-lem thiên thượng: "*anh em đã tới núi Xi-on, tới thành đô Thiên Chúa hằng sống, là Giê-ru-sa-lem trên trời,...*" (Do Thái 12:22). Ngày nay không còn nói đến Giê-ru-sa-lem thuộc đất nữa, mà là thuộc trời. Một số tín hữu tưởng rằng, họ phải trở về nước Ít-ra-en,

vì Xi-on ở đó. Chúng ta thì có thể tiết kiệm cho mình chuyến đi đó, vì Xi-on chân thật là ở đây trong Hội Thánh.

II. Sự chiêm bao của vua Na-bu-cô-đô-nô-xo (Đa-ni-en 2:31-45) - Các thời kỳ của dân ngoại (Lu-ca 21:24b)

Chúng ta hãy quan sát pho tượng trong sự chiêm bao của Na-bu-cô-đô-nô-xo. Đế chế Ba-by-lon đã kéo dài thêm khoảng 70 năm, tính từ lúc Đa-ni-en bắt đầu tù đầy. Trong đó, Na-bu-cô-đô-nô-xo đã cai trị khoảng 43 năm. Kê cai trị cuối cùng trong những hậu duệ của ông là Bê-sát-xa. Na-bu-cô-đô-nô-xo đã là nhà cai trị lỗi lạc duy nhất. Sau ông không còn ai có nhiều thế lực và uy quyền như vậy. Ông đã là "*vua các vua, Thiên Chúa đã ban cho ngài vương quốc, quyền hành, thế lực và vinh quang. Con cái loài người, thú vật ngoài đồng, chim chóc trên trời, dù chúng ở đâu thì Thiên Chúa cũng giao vào tay ngài và đặt ngài làm chủ tể mọi loài. Cái đầu bằng vàng chính là ngài vậy*" (Đa-ni-en 2:37-38). Cái uy quyền mà lẽ ra nhà Đa-vít nên có, đã được Chúa giao cho Na-bu-cô-đô-nô-xo, ông là cái đầu bằng vàng. Không có ai trước và sau ông có nhiều thế lực hơn vậy. Tất cả đến sau ông, là thuộc vào phần dưới cái đầu đó - nghĩa là thấp hơn và ít thế lực hơn.

Nổi tiếp đế chế của ông là đế chế Mê-đi (Medes) và Ba Tư (Persian) - cái vai và cả hai cánh tay của pho tượng (bằng bạc), trong đó đế chế Ba Tư (cánh tay phải) mạnh hơn và đoạt lấy cả hai đế chế sau đó. Trong pho tượng, chất lượng của vật liệu giảm dần từ trên xuống dưới - những đế chế nổi tiếp sau đã luôn yếu hơn. Cái bụng và hông của pho tượng tượng trưng đế chế Hy Lạp - nó chỉ còn bằng đồng. Sau đó đến đôi chân là đế quốc Tây La Mã và Đông La Mã bằng sắt, đế chế này đã không được nói đến trong Kinh Thánh - một thời gian dài của sự trộn lẫn với thế gian và tôn giáo trong những Giáo Hội Công Giáo La Mã và Chính Thống Giáo. Quá khứ không quan trọng đối với chúng ta, mọi người đều có thể đọc lại nó. Nhưng điều chúng ta phải biết là khi nào "phần bàn chân" này bắt đầu. Đế chế La Mã bằng sắt không còn quý nữa, nhưng rất cứng. Ở đây, chúng ta thấy cuối cùng của pho tượng là bàn chân và các ngón chân. Nơi này không chỉ có sắt mà là đất sét trộn lẫn với sắt. Đất sét trong Kinh Thánh tượng trưng cho dân chúng hay là các dân tộc. Toàn pho tượng cho chúng ta thấy, hình thức cai trị đã thay đổi như thế nào và nó

đã luôn yếu hơn: từ chế độ chuyên quyền, chế độ quân chủ qua chế độ quý tộc và cho đến chế độ dân chủ ngày nay.

Ý nghĩa của sự phát triển này được mô tả trong một tạp chí như sau: "Cuộc cách mạng Pháp, bắt đầu bằng sự nổi dậy trên pháo đài Bastille vào ngày 14 tháng 7 năm 1789, tượng trưng cho một bước ngoặt quyết định của đại lục Châu Âu. Với tuyên bố chủ quyền của tầng lớp trung lưu và tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền vào ngày 26 tháng 8 năm 1789, điều mà sau đó được nhắc lại trong hiến pháp của Pháp, thì sự cai trị chuyên chế của chế độ cũ đã sụp đổ và việc giải phóng khỏi trật tự xã hội phong kiến đã thành công. Pháp quyền bình đẳng cho cá nhân và dân sự đã đặt nền tảng cho một hình thức chính thể tự do và dân chủ trên đại lục Châu Âu" (nguồn: Informationen zur politischen Bildung, Nr. 284, Demokratie).

Với cuộc cách mạng Pháp năm 1789, xã hội đã có một sự thay đổi căn bản. Dân chúng bây giờ đã có quyền tham gia quyết định. Nhưng không chỉ trên đại lục Châu Âu, mà ở Mỹ cũng có một cuộc cách mạng và tuyên bố độc lập năm 1776.

Từ thời điểm cách mạng Pháp (1789) đến ngày nay đã trải qua 221 năm. Còn kéo dài bao nhiêu lâu nữa cho đến lúc kết thúc thời đại này, khi đôi chân tượng trưng cho 1800 năm đã ở sau lưng chúng ta. Chúng ta biết rằng, mười ngón chân này là mười vị vua sẽ giao quyền lực của mình cho con thú trong ba năm rưỡi cuối cùng, và sau đó là tận thế (Khải Huyền 17:12-13). Thời đại này đã trải qua được tương đối nhiều, tôi nghĩ rằng, chúng ta đang ở rất gần mười ngón chân. Khi quan sát những mối tương quan giữa các bộ phận cơ thể với nhau, chúng ta phải thừa nhận rằng, thời gian còn lại rất ngắn.

Dấu hiệu lớn đầu tiên cho sự trở lại của Chúa là việc thiết lập nước Ít-ra-en vào năm 1948. Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đã thay đổi thế giới mạnh mẽ và đặc biệt thúc đẩy sự phát triển của dân chủ và cá nhân quyền. Thêm đó chúng ta thấy sự sụp đổ của bức tường Berlin năm 1989 và sự tan rã của khối Xô Viết năm 1991, cũng như sự phát triển không ngừng tiến lên một hình thức chính thể dân chủ hơn và ảnh hưởng của dân trong những quốc gia luôn tăng cao hơn.

Hòn đá đục ra từ núi, không phải bởi tay người – Chúa Cứu Thế và vương quốc đời đời của Ngài do Thiên Chúa đã dựng nên

Tại sao Chúa lại chờ lâu như vậy, cho đến khi Ngài đánh tan những vương quốc thời đại này với một hòn đá (Đa-ni-en 2:44-45) và lập vương quốc Ngài lộ ra ngoài thấy được trên cả đất? Bởi vì Thiên Chúa cần Hội Thánh. Trước cuộc cách mạng Pháp, lỗi do sự thất bại của vua, vua định đoạt, vua có trách nhiệm. Ngày nay, trong thời kỳ dân chủ, tất cả đều có lỗi chung, vì chính quyền làm theo điều dân muốn. Chưa bao giờ trước đây, con người có nhiều tự do đến vậy để làm và để bỏ điều mà họ muốn. Có rất ít giới hạn, giống như thành Xơ-đôm và Gô-mô-ra vậy.

Chúng ta hãy cùng đọc các câu trong Đa-ni-en 2: "*Tâu bệ hạ, ngài đã có một giấc chiêm bao. Giấc chiêm bao ấy như thế này: một pho tượng, một pho tượng lớn, sáng chói, đứng sừng sững trước mặt ngài, coi thật dễ sợ. Đầu pho tượng ấy bằng vàng ròng, ngực và hai cánh tay bằng bạc, bụng và hai bắp đùi bằng đồng, hai bắp chân bằng sắt, hai bàn chân nửa sắt nửa sành. Ngài đang mãi nhìn thì bỗng có một tảng đá tách ra, dù không có bàn tay nào đụng tới, nó đập vào pho tượng trúng hai chân nửa sắt nửa sành, khiến hai bàn chân vỡ tan ra. Bấy giờ tất cả cùng vỡ tan: cả sắt, sành, đồng, bạc lẫn vàng, giống như rom rác trên sân phơi lúa mùa hè bị gió cuốn đi không để lại dấu vết gì. Còn tảng đá làm vỡ pho tượng thì trở thành một hòn núi lớn choán hết mặt đất. Đó là giấc chiêm bao, còn ý nghĩa của nó thì xin tâu trước bệ hạ. Tâu bệ hạ, ngài là vua các vua, Thiên Chúa đã ban cho ngài vương quốc, quyền hành, thế lực và vinh quang. Con cái loài người, thú vật ngoài đồng, chim chóc trên trời, dù chúng ở đâu thì Thiên Chúa cũng giao vào tay ngài và đặt ngài làm chủ tể mọi loài. Cái đầu bằng vàng chính là ngài vậy. Sau triều đại ngài, sẽ xuất hiện một vương quốc khác kém hơn ngài. Rồi một vương quốc thứ ba nữa, vương quốc bằng đồng, sẽ thống trị cả mặt đất. Còn vương quốc thứ tư vững như sắt. Cũng như sắt nghiền nát và đập tan tất cả vương quốc đó - khác nào sắt phá vỡ - cũng sẽ nghiền nát và phá vỡ tất cả. Bàn chân và các ngón chân mà ngài thấy nửa bằng đất sét, nửa bằng sắt là một vương quốc sẽ bị phân chia, nhưng sẽ có một phần sức mạnh của sắt, vì ngài thấy sắt pha lẫn với đất sét. Các ngón chân phần bằng sắt, phần bằng đất sét là một vương quốc nửa mạnh nửa yếu. Việc ngài thấy sắt pha với đất sét nghĩa là các vương quốc sẽ làm cho các chủng tộc pha lẫn với nhau, nhưng không gắn bó*

với nhau được, cũng như sắt không hoà lẫn được với đất sét. Trong thời đại các vua này, Thiên Chúa sẽ lập một vương quốc không bao giờ bị tiêu diệt, vương quốc ấy không bị giao cho một dân khác, nhưng nó sẽ đập tan và tiêu diệt tất cả mọi vương quốc này, đến muôn đời nó sẽ đứng vững " (câu 31-44). Chúa dựng lên vương quốc Ngài với ai? Với chúng ta, Hội Thánh. Thật vậy, nếu Hội Thánh ngày nay là vương quốc Ngài trên đất này chưa chín muồi, thì Chúa vẫn chưa đến được. Nếu chúng ta ngày nay chưa sẵn sàng, bỏ lại sau lưng tất cả những gì thuộc tôn giáo, thuộc thế gian cho Chúa - vị Vua chúng ta, thì Ngài phải tiếp tục chờ để có thể trở lại.

"*Nhưng có Thiên Chúa là Đấng mặc khải những điều bí nhiệm, chính Người cho đức vua Na-bu-cô-đô-nô-xo biết điều gì sẽ xảy ra sau này*" (câu 28). Không ai ngoài Thiên Chúa có thể vẽ một bức tranh chỉ trong một chương duy nhất, nói trước cả lịch sử của 2600 năm cho tới tận lần đến thứ hai của Chúa (Đa-ni-en 2:29). Khi chúng ta thấy điều đó và vẫn không muốn xây dựng Hội Thánh, một ngày nào đó chúng ta buộc phải gánh lấy trách nhiệm về điều này. Hội Thánh là Vương Quốc Của Các Tầng Trời, Hội Thánh chẳng liên quan gì tới toàn bộ sự phát triển sai lầm trong 2000 năm qua - chẳng liên quan tới Giáo Hội Công Giáo La Mã lẫn Chính Thống Giáo Hy Lạp. Toàn bộ lịch sử Châu Âu đã hoàn toàn hỗn loạn với tôn giáo. Hãy nghĩ nghĩ về khái niệm "Đế quốc La Mã thần thánh của quốc gia Đức" (tên nước Đức trước năm 1806, mấy nước ở Châu Âu cũng từng có tên tương tự)! Chúng ta phải đi ra khỏi tất cả những điều này và chuẩn bị cho sự đến của Vương Quốc Các Tầng Trời. Chúng ta không thuộc nước của thế gian này, mà chúng ta là công dân trên Trời (Philíp-phê 3:20). Và "*không còn chuyện phân biệt Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Ki-tô*" (Galát 3:28). Chúng ta tất cả đều thuộc về Nước Trời, và ngày nay chúng ta xây dựng Vương Quốc Của Các Tầng Trời trong Hội Thánh

Khi việc xây dựng này hoàn tất, thì Chúa chúng ta sẽ đến. Chúng ta có sẵn sàng không? Chúng ta có muốn dâng hiến mình cho điều đó không? Sẽ là không khôn ngoan nếu chọn một điều khác.

Ngày nay tất cả mọi thứ đều đối bại, đến nỗi người ta có thể thấy lại toàn bộ tội lỗi và sự bừa bãi phóng túng của Xơ-đôm và Gô-mô-ra. Thật không tốt nếu có quá nhiều tự do phóng túng như vậy, bởi vì chúng ta sẽ đánh mất mọi chuẩn mực. Chúng ta cũng không được cho phép con cái hoàn toàn tự do. Tất cả chúng ta đều cần giới hạn lại. Nguyên xin Chúa

giúp chúng ta xây dựng vương quốc Ngài: "Lạy Chúa, Ngài phải cai trị trong chúng con! Chúng con muốn học cách vâng lời và để Chúa cai trị chúng con! Ngợi khen Chúa!"

*Herausgeber: Die Gemeinde in Stuttgart, Filderhauptstr. 61B, 70599 Stuttgart;
Tel. 0711-457790; E-Mail: Kontakt@Gemeinde-Stuttgart.de; www.Gemeinde-Stuttgart.de*

*Sự giàu có không dò được của Đấng
Christ trong các sách tiên tri*

Sách Đa-ni-en

Hội nghị mùa xuân năm 2010 tại Stuttgart

Chương 2 - Bắt đầu thời kỳ dân ngoại đến lần tới thứ hai của Chúa Cứu Thế, tức vị vua

(Tiếp theo)

Cầu nguyện: "Lạy Chúa, chúng con rất muốn chuẩn bị cho sự trở lại của Chúa. Sự khát khao của chúng con là Hội Thánh của Ngài được hoàn thành, vương quốc Ngài được xây dựng xong và Ngài sắp đến. Lạy Chúa, xin hiện đến với chúng con tối hôm nay thật mới! Xin hãy nói với chúng con và hãy mở Lời Ngài trong sách Đa-ni-en. Amen".

Đối với chúng ta thì mục đích không phải là giải nghĩa sách Đa-ni-en hay kiến thức Kinh Thánh, mà nhiều hơn nữa là vương quốc của Thiên Chúa. Thật quan trọng đối với Thiên Chúa làm sao, rằng nước Ngài đến trên trái đất này. Ngài muốn trị vì trên trái đất này. Vì thế, chúng ta muốn gìn giữ những gì mình đã thấy ở trong lòng.

Khi Chúa đến lần thứ nhất, thông điệp của Ngài là: "*Anh em hãy sám hối, vì Vương Quốc Các Tầng Trời đã đến gần!*" (Mátthêu 4:17). Ngày nay, Hội Thánh là dân của Ngài, dân Ít-ra-en của Thiên Chúa (Galát 6:16). Hội Thánh cũng là núi Xi-on, Giê-ru-sa-lem trên trời (Do Thái 12:22). Một mặt, Hội Thánh ngày nay đã là Vương Quốc Của Các Tầng Trời; mặt khác, Chúa đang chuẩn bị chúng ta để tiếp nhận vương quốc này khi nó đến. Đừng chỉ nghĩ rằng, chúng ta có thể đơn giản sống thật vô tư, rồi nhận được vương quốc. Vì vậy, hiểu Lời Chúa và gìn giữ Lời trong lòng rất quan trọng đối với chúng ta.

Chúng ta cũng phải nhận ra rằng, sự đến của Chúa gần kề như thế nào. Chúng ta đang sống ngày nay trong một thời kỳ đặc biệt mà Kinh Thánh gọi là "tận thế". Đó là lý do vì sao Chúa nói ở cuối sách Mátthêu ở câu 28:20 rằng: "*Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận*

thế". Vì thời đại này sẽ có một kết thúc, và chúng ta đang sống trong thời gian của sự hoàn thành đó.

Sự ứng nghiệm thời kỳ của các dân tộc (ngoại bang)

Trong Lu-ca 21:24, chúng ta đọc: "*Họ sẽ ngã gục dưới lưỡi guom, sẽ bị dày đi khắp các dân các nước, và Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại giày xéo, cho đến khi mãn thời của dân ngoại*". Các thời kỳ dân ngoại đã được trọn vào năm 1967, khi Ít-ra-en tái chiếm lại phía đông Giê-ru-sa-lem trong Cuộc chiến sáu ngày. Nếu thời kỳ của các dân ngoại đã được trọn rồi, một câu hỏi được đặt ra là Chúa còn chờ đợi điều gì nữa. Tại sao Ngài vẫn chưa quay lại? Tại sao ba năm rưỡi cuối lại không nối tiếp kết thúc của thời kỳ của các dân ngoại? Chỉ có một lý do: Chúng ta vẫn chưa sẵn sàng và chưa đủ tiêu chuẩn để lãnh nhận vương quốc.

Giai đoạn sau năm 1967 đến thời điểm mà Chúa trở lại, chắc chắn không phải để cho chúng ta theo đuổi nhiều mục tiêu riêng của mình. Thay vào đó, Chúa chờ đợi việc xây dựng Hội Thánh được hoàn tất. Chúng ta, những người đang ở trong Hội Thánh, phải được trưởng thành hoàn toàn. Trong nhận thức của chúng ta về Chúa và trong kinh nghiệm với Ngài, chúng ta hiện vẫn chưa đến đúng mức. Nó vẫn còn thiếu sự hợp tác chặt chẽ với Chúa. Cũng như vào thời Nô-ê, Chúa phải đợi cho đến khi "chiếc thuyền" được làm xong, mặc dù thời kỳ đã chín muồi. Vào thời điểm đó, thế gian cũng đã chín muồi cho việc phán xét của Chúa, nhưng nước lụt chỉ đến khi Nô-ê đã xây dựng xong chiếc thuyền. Thiên Chúa phải đợi đến lúc đó. Chúng ta có tự hỏi mình rằng: Thiên Chúa phải đợi bao lâu nữa cho đến khi Hội Thánh sẵn sàng không? Chúng ta cần phải ý thức rõ rằng, sự kết thúc của thời đại này phụ thuộc vào chúng ta rất nhiều. Thời gian thực ra đã chín muồi từ năm 1967, nhưng Chúa vẫn phải đợi cho đến khi Hội Thánh được hoàn thành và chúng ta trưởng thành để lãnh nhận vương quốc. Thông qua tiếng phán của Chúa trong Hội Thánh, Ngài thúc giục chúng ta phải tiến nhanh hơn nữa, nhưng chúng ta thường quá lười biếng, thậm chí muốn thưởng thức thế gian thêm một chút nữa. Anh em nghĩ Thiên Chúa chưa chuẩn bị sẵn hòn đá mà không được tạo bởi tay con người sao (xem Đa-ni-en 2:34)? Chúa muốn quay trở lại, chấm dứt các vương quốc của thế gian và thiết lập vương quốc Ngài. Thời gian thực sự ngắn ngủi. Chúng ta phải làm gì ở giai đoạn cuối của thời kỳ này để làm Chúa mau đến hơn?

Đòi hỏi vô lý của nhà vua

"Năm thứ hai triều vua Na-bu-cô-đô-nô-xo, vua đã thấy chiêm bao khiến vua bối rối trong tâm hồn, không sao ngủ được. Vua cho vời tất cả những thầy phù thủy, pháp sư, đồng bóng và chiêm tinh đến nói cho vua biết vua đã thấy gì trong giấc chiêm bao. Họ vào châu vua. Vua nói với họ: "Ta đã thấy chiêm bao, và tâm hồn ta bối rối vì muốn biết mình đã thấy gì trong giấc chiêm bao." Và những nhà chiêm tinh ấy tâu vua bằng tiếng A-ram: "Thánh thượng vạn tuế. Xin thánh thượng kể cho các tôi tớ ngài giấc chiêm bao và bây tôi sẽ giải nghĩa." Nhà vua trả lời họ rằng: "Các ngươi phải hiểu rõ lệnh ta. Nếu các ngươi không nói được cho ta biết ta đã thấy gì trong giấc chiêm bao và không giải nghĩa được cho ta, thì các ngươi sẽ bị xử lăng trì và nhà các ngươi sẽ trở thành đồng bùn" (Đa-ni-en 2:1-5).

Chấn chấn Na-bu-cô-đô-nô-xo đã không quên giấc mộng. Thế thì tại sao ông lại đòi hỏi người khác biết giấc mộng của mình? Làm sao mà các nhà thông thái và nhà chiêm tinh có thể biết được nhà vua đã nằm chiêm bao thấy gì? Đây chính là chủ quyền của Thiên Chúa: Na-bu-cô-đô-nô-xo đã phải đòi hỏi điều không thể được để Đa-ni-en được triệu tập.

Chúng ta cũng phải là những người tự giữ mình tinh sạch cho Chúa và hữu dụng cho Ngài. Đặc biệt là những người trẻ phải học để giữ mình trong sạch và có ước muốn được Chúa dùng, có cơ hội tốt trung tín với Chúa đến cuối cùng như Đa-ni-en. Lòng chúng ta không kiên định. Vì thế, thật không dễ đối với Thiên Chúa để tìm thấy những người trung tín với Ngài cho đến cuối cùng.

Thiên Chúa đã cộng tác với Đa-ni-en và đã sử dụng tình huống này bằng quyền năng và sự biết trước mọi chuyện của Ngài. Các nhà thông thái trong vương quốc không thể giải nghĩa giấc chiêm bao của nhà vua. Và thế là Na-bu-cô-đô-nô-xo đã ra lệnh giết họ. Khi Đa-ni-en nghe điều này, ông yêu cầu được đưa đến nhà vua: "Ông Đa-ni-en liền vào xin vua cho triển hạn để ông tìm ra lời giải thích cho vua" (câu 16 và câu 24). Chúng ta cũng có một sự tin cậy như vậy không? Từ đâu mà Đa-ni-en có sự tin cậy và chắc chắn này? Ông đã kinh nghiệm Thiên Chúa một cách phong phú. Như vậy, ông cũng có lòng tin và sự tin tưởng rằng mình có thể giải được giấc mộng. Ông nhận ra được tình huống này đã được Thiên Chúa sắp đặt theo chủ quyền của Ngài. Ngày nay, Thiên Chúa cũng cần những người như vậy.

Thiên Chúa hằng sống và chân thật đã tiết lộ cho Đa-ni-en bí mật này

"Rồi ông Đa-ni-en về nhà kể cho các bạn là Kha-na-ni-a, Mi-sa-ên và A-da-ri-a biết sự việc, 18 và bảo họ kêu xin Thiên Chúa đủ lòng thương cho biết điều bí nhiệm này, để Đa-ni-en và các bạn khỏi bị tiêu diệt cùng với các nhà thông thái của Ba-by-lon" (Đa-ni-en 2:17-18). Trước tiên, Đa-ni-en chia sẻ yêu cầu của vua với ba người bạn của ông? Và họ đã phản ứng ra sao? Họ đã cầu nguyện. Đa-ni-en là một người của sự cầu nguyện. Ông đã có thói quen cầu nguyện một ngày ba lần, có lẽ nhiều hơn nữa. Tuy nhiên, ba lần trong ngày, ông đã dành riêng thời gian để cầu nguyện, mặt hướng về Giê-ru-sa-lem (Đa-ni-en 6:10). Nếu không có sự thông công thường xuyên với Thiên Chúa thì không thể có mối quan hệ sống như vậy với Ngài được.

"Bây giờ ông Đa-ni-en được mặc khải điều bí nhiệm ấy trong giấc chiêm bao ban đêm" (câu 19). Thiên Chúa đã không bày tỏ cho Đa-ni-en trước nhưng đợi cho đến khi Đa-ni-en cầu nguyện. Nguyên lý này chúng ta cũng phải học. Chúng ta không cần một tâm linh của sự hiểu biết, mà cần một tâm linh của sự khôn ngoan và khải thị. Trong Tân Ước, tất cả đều diễn ra bởi sự khải thị. Làm thế nào mà chúng ta có thể biết được những bí mật ẩn kín trong lòng Thiên Chúa, nếu chúng ta không nhận được khải thị từ Ngài? Do đó, chúng ta cũng phải cầu xin Chúa ban cho khải thị trong lúc cầu nguyện - không phải chỉ riêng cho chúng ta, mà để hoàn tất kế hoạch của Ngài.

Sau khi Thiên Chúa ban cho ông khải thị, ông nói: "*Ông Đa-ni-en liền chúc tụng Thiên Chúa bằng những lời sau đây: "Chúc tụng danh Chúa muôn muôn đời, vì Người là Đấng khôn ngoan và quyền năng. Người là Đấng làm cho tứ thời bất tiết chuyển vần, Người phế lập các vua, Người ban sự khôn ngoan cho các nhà thông thái, ban tri thức cho người hiểu rộng biết nhiều. Người mặc khải điều thăm sâu và bí ẩn: Người biết những gì ở trong cõi tối tăm, và ánh sáng ở với Người. Lạy Ngài là Chúa của tổ tiên chúng con, con cảm tạ và ngợi khen Ngài, vì Ngài đã cho con sự khôn ngoan và sức mạnh. Và giờ đây, Ngài đã cho con biết điều chúng con xin Ngài: vì Ngài đã cho con biết chuyện của nhà vua"* (câu 20-23).

Chúng ta có lòng kính trọng đối với Thiên Chúa hằng sống của mình không, Đấng mà không có gì che dấu được, Đấng thay đổi thời gian và thời điểm, Đấng bỏ và lập các vua? Vào cuối thời đại này, chúng ta phải

là những người đói khát Thiên Chúa hằng sống, tìm kiếm và giữ mối quan hệ như thế với Ngài.

"Thế rồi ông Đa-ni-en vào gặp quan A-ri-óc là người đã nhận lệnh vua để tiêu diệt các nhà thông thái của Ba-by-lon. Ông Đa-ni-en đến và nói với ông ta thế này: "Đừng tiêu diệt các nhà thông thái của Ba-by-lon. Hãy đưa tôi vào bệ kiến nhà vua và tôi sẽ trình bày cho vua lời giải thích" (câu 24). "Ông Đa-ni-en đáp lời vua và nói: "Điều bí nhiệm mà đức vua hỏi thì các nhà thông thái, các pháp sư, các thầy phù thủy và các thầy bói không thể nào trình bày cho đức vua được. Nhưng có Thiên Chúa là Đấng mặc khải những điều bí nhiệm, chính Người cho đức vua Na-bu-cô-đô-nô-xo biết điều gì sẽ xảy ra sau này. Đang khi nằm trên giường, ngài đã chiêm bao và thấy trong đầu như thế này" (câu 27-28).

Từ đâu mà Đa-ni-en đã biết chiêm chiêm bao này? Từ Thiên Chúa tuyệt diệu ở trên trời! Na-bu-cô-đô-nô-xo đã được ấn tượng sâu sắc về sự giải thích của Đa-ni-en và về Thiên Chúa của ông, Đấng có thể tiết lộ tất cả điều này. Việc đó đã làm cho Na-bu-cô-đô-nô-xo tin rằng Thiên Chúa của Đa-ni-en là một Thiên Chúa đặc biệt. Nếu chúng ta ngày nay cũng có một mối quan hệ như thế với Thiên Chúa hằng sống, chúng ta cũng có thể làm chứng cho Ngài. Nhưng nếu không có mối quan hệ với Thiên Chúa hằng sống của mình, không kinh nghiệm Ngài và cũng không biết Ngài một cách tuyệt vời như vậy, thì chúng ta cũng không thể làm chứng cho Ngài trước loài người.

Thông qua chiêm chiêm bao, Thiên Chúa đã cho cả thế gian biết diễn tiến lịch sử của các quốc gia và cũng cho thấy vương quốc Ngài sẽ đến trên trái đất vào cuối thời đại này. Vậy thì anh em muốn ở đâu? Ở trên trời hay ở trái đất? Vương quốc thiên thượng sẽ đến và lấp đầy trái đất. Giác mộng này cũng là một viễn tượng cho chúng ta thấy sự kết thúc của thời đại này. Bây giờ chúng ta đã biết nó rồi, vậy chúng ta phải làm gì?

"Bấy giờ vua Na-bu-cô-đô-nô-xo sấp mình phủ phục trước mặt ông Đa-ni-en..." (câu 46). Cuối cùng, cái đầu vàng sấp mình xuống trước Đa-ni-en.

Hai cái chân dài trong giấc chiêm bao của Na-bu-cô-đô-nô-xo không chỉ tượng trưng cho đế chế La Mã, mà còn cho sự phát triển của tôn giáo trong đế chế này. Tại đế quốc Tây La Mã phát triển Giáo Hội Công Giáo La Mã, ở đế quốc Đông La Mã phát triển Giáo Hội Chính Thống Giáo. Theo thời gian, Hội Thánh sau một thời gian dài đã sa ngã, trở thành một tổ chức tôn giáo thế tục - trở thành kiệt tác của Sa-tan. Một mặt chúng ta thấy sự phát triển của các vương quốc chính trị của thế giới này, mặt

khác chúng ta thấy kẻ thù Thiên Chúa cho đến ngày nay cố gắng hủy diệt vương quốc của Thiên Chúa bằng những việc tôn giáo thuộc Ba-by-lon của hắn. Vì thế, dân Chúa không phải chỉ ra khỏi thế gian mà cũng phải ra khỏi Ba-by-lon. Chúng ta không phải chỉ được tự do khỏi thế gian này mà cũng phải được giải thoát khỏi tôn giáo (kể cả Thiên Chúa giáo, Cơ Đốc giáo). Đó là một trận chiến thuộc linh.

Vua Na-bu-cô-đô-nô-xo công nhận rằng, Thiên Chúa của Đa-ni-en là Thiên Chúa của các thần và là Chúa của các vua

"... rồi truyền dâng lễ phẩm và hương thơm cho ông. Vua đáp lời ông Đa-ni-en và nói: "Thiên Chúa của người quả là Thiên Chúa của các thần, là Chúa Tể các vua, và là Đấng mặc khải những điều bí ẩn; nhờ thế người mới có thể tỏ lộ điều bí ẩn này" (câu 46-47).

Lời chứng của Đa-ni-en và của các bạn ông được ban thưởng

"Vua liền đặt ông Đa-ni-en lên chức cao và ban cho ông nhiều món quà lớn. Vua đặt ông làm người cai quản toàn tỉnh Ba-by-lon và làm người đứng đầu các nhà thông thái của Ba-by-lon. Ông Đa-ni-en xin nhà vua đặt các ông Sát-rác, Mê-sác và A-vết Nơ-gô lên trông coi tỉnh Ba-by-lon. Còn ông Đa-ni-en thì túc trực trong đền vua" (câu 48-49).

Na-bu-cô-đô-nô-xo đã lập Đa-ni-en làm người cai trị. Đa-ni-en không chỉ nghĩ đến bản thân mà còn nghĩ đến ba người đồng hành. Bốn người anh em này đã được "xây dựng" cùng nhau và là một bằng chứng cho Chúa. Bốn anh em trẻ này, những người giữ mình trong sạch, quan trọng hơn cả điều tiên tri trong chương này. Họ đã hoàn toàn cho kế hoạch của Thiên Chúa và do đó cũng hữu dụng cho Ngài.

Qua sách Đa-ni-en (chương 9), chính các nhà thông thái từ phương Đông cũng biết được nơi sinh của Chúa Giê-su - nếu không thì từ đâu họ biết được điều đó? Ngày nay, Thiên Chúa cũng cần nhiều người như Đa-ni-en. Nguyên xin Chúa chinh phục được một thế hệ trẻ và cũng giữ gìn mọi anh em lớn tuổi hơn để họ trung tín đến cuối cùng. Họ cũng rất quan trọng như thế hệ trẻ. Nguyên xin Chúa khích lệ tất cả chúng ta để tiến lên và để tăng tốc thời điểm Ngài trở lại. Chẳng phải tất cả chúng ta đều có khao khát rằng, Chúa có thể trở lại sớm sao?

*Sự giàu có không dò được của Đấng
Christ trong các sách tiên tri*

Sách Đa-ni-en

Hội nghị mùa xuân năm 2010 tại Stuttgart

Chương 3 - Phản ứng của Na-bu-cô-đô-nô-xo đối với khải thị đầu tiên của Thiên Chúa

Trong các chương 3 và 4 của sách Đa-ni-en, chúng ta thấy phản ứng của Na-bu-cô-đô-nô-xo đối với viễn tượng mà ông đã thấy trong chương 2. Con người thì phản ứng khác nhau với những gì mình thấy. Tôi không tin rằng Na-bu-cô-đô-nô-xo đã hiểu được tại sao Thiên Chúa cho ông thấy viễn tượng này. Ông đã bị bản ngã mình khống chế và tự hào về việc, chỉ mình ông là cái đầu bằng vàng và sau ông sẽ không có ai được như ông cả.

Tất cả chúng ta đều như thế. Căn bệnh kiêu ngạo là một phần bản ngã sa ngã của chúng ta. Ngay sau khi chúng ta làm được một chút ít gì hay đạt được một vị trí cao, thì một cái gì đó dâng lên trong chúng ta. Quyền lực và địa vị luôn là một cám dỗ lớn - không chỉ ở Na-bu-cô-đô-nô-xo. Chúng ta không được đánh giá thấp điểm này, mà phải học từ Na-bu-cô-đô-nô-xo và phải nhìn thấy được điều gì ở đây. Vì có được chép thương xuyên và rõ ràng rằng: "*Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo*" (Gia-cô-bê 4:6, 1.Phê-rô 5:5). Cuối cùng, chúng ta không thềm nghe Thiên Chúa nữa, vì nghĩ rằng mình có thể làm tất cả mà không cần đến Ngài.

Sự kiêu ngạo đã làm nhiều người sa ngã. Dù người đó có là người tin Chúa hay không, hay dù trong lĩnh vực Cơ Đốc hay trong lĩnh vực thế gian, nó không có sự khác biệt: Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo. Điều này cũng đúng với chúng ta trong Hội Thánh. Tất cả đều đến từ Thiên Chúa. Việc là cái đầu bằng vàng không phải do Na-bu-cô-đô-nô-xo đạt được, kể cả khi ông rất đủ tiêu chuẩn. Không, Thiên Chúa đã ban cho ông quyền lực này. Nhưng có lẽ Na-bu-cô-đô-nô-xo không thấy rõ điều này mà ông chỉ tự thấy mình là cái đầu bằng vàng.

Không chỉ có thời đó là như thế. Ngay cả các môn đệ của Chúa Giê-su cũng không muốn nghe gì về đau khổ và sự chết cả, mà muốn có một vị trí trong vương quốc Thiên Chúa (Mátthêu 20:17-28). Họ muốn đến ngay vàng ngay. Cả mẹ của Gioan và Gia-cô-bê cũng đã muốn sử dụng mối quan hệ tới Chúa Giê-su để các con mình được ngồi bên hữu và bên tả Ngài.

Ngày nay cũng vậy. Chúng ta không là ngoại lệ! Anh em ơi, nếu chúng ta không cẩn thận, tội này, căn bệnh này có thể dễ dàng thức giấc trong chúng ta. Có lẽ hiện giờ chưa thấy được. Nhưng nó có thể bùng phát bất cứ lúc nào.

Chương 4 - Chủ quyền của Thiên Chúa và sự phát xét của Ngài dành cho vua Na-bu-cô-đô-nô-xo

Trong Hội Thánh, vương quốc Ngài, trong nhà của Chúa, chỉ một mình Chúa là Vua và Đầu. Vì Na-bu-cô-đô-nô-xo đã không hiểu nguyên tắc này nên Thiên Chúa đã sửa trị ông một cách triệt để (chương 4).

Giấc chiêm bao đầu tiên chưa đủ, ông đã cần thêm cái thứ hai. Phao-lô cũng có một kinh nghiệm tương tự: ông có một mạc khải siêu việt mà Thiên Chúa đã đặt ông lên đến tận tầng trời thứ ba. Nhưng Thiên Chúa cũng đã chăm sóc ông. Đền Phao-lô không lên mình kiêu ngạo về những khải thị này, Thiên Chúa đã cho một cái dằm đâm vào thân xác ông (2.Cô-rin-tô 12:7). Chúng ta phải được sửa trị - trong bất cứ cách nào. Thiên Chúa phải sửa trị chúng ta. Thật khôn khổ cho chúng ta, nếu chúng ta không chấp nhận sự sửa trị của Thiên Chúa và không sẵn sàng cho điều đó! Giấc chiêm bao của Na-bu-cô-đô-nô-xo là một lời cảnh báo cho chúng ta.

Vì chúng ta ngày nay đã đến được núi Xi-on và đến thành của Thiên Chúa hằng sống, Giê-ru-sa-lem thiên thượng (Do Thái 12:22), chúng ta có thể dễ dàng ngạo mạn - đặc biệt là đối với các tín đồ khác ở Ba-by-lon. Anh em đã làm gì để được điều đó? Anh em giỏi hơn người khác sao? Đó là ân điển và sự thương xót của Chúa. Hoàn cảnh của Na-bu-cô-đô-nô-xo không được nhắc tới. Ai đã định trước ông là con của cha mình? Đó không phải là lựa chọn của ông. Đối với nhà của Chúa chúng ta và vương quốc Ngài, tất cả chúng ta phải học bài học này.

Chúa là Thiên Chúa; Ngài đã sẵn sàng để tự hạ mình. Ngài không chỉ là một con người, thậm chí Ngài đã trở thành một nô lệ. Ngài đã có quyền lựa chọn, là một nhà vua, sinh ra trong một cung điện hay là sinh

ra trong nhà của người nghèo. Anh em sẽ chọn gì? Chúa đã chọn để được sinh ra trong cảnh nghèo khổ. Ngài là Đấng Tối Cao, nhưng Ngài đã sẵn sàng để trở thành kẻ thấp hèn nhất, thậm chí là sâu bọ: "*Thân sâu bọ chứ đâu phải người*" (Thánh Vịnh 22:7). Chúng ta không được phép quên điều này. Đây không phải là một câu không đáng kể, mà là một câu rất quan trọng. Chúa đã hạ mình rất nhiều, khi Ngài nói: "Tôi không phải là người, mà là sâu bọ". Ngài đã sẵn sàng để bị xử lý bởi tạo vật của mình.

Trái lại, ở đây chúng ta thấy Na-bu-cô-đô-nô-xo sau sự hiện thấy đã tự nâng cao mình đến nỗi ra lệnh làm một bức tượng vàng. Ông muốn là tất cả. Loài người chúng ta là như thế. Nếu chúng ta có được chút năng lực gì và Chúa sử dụng chúng ta được một chút thôi, thì chúng ta đã cho là mình biết tất cả và mọi người phải nghe theo mình. Nhưng cuối cùng là sự hủy hoại và sụp đổ.

Cho nên, chương này rất quan trọng cho chúng ta, để chúng ta đừng bao giờ cho mình là rất phi thường. Ngài phi thường, chúng ta chẳng là gì cả. Chúng ta là cái gì? Không phải Chúa đã nói: "*không có Thầy, anh em chẳng làm gì được*" (Gioan 15:5)? Điều này chúng ta không được quên. Tất cả đến từ Ngài. Ngài là Đấng lập vua này và bỏ vua kia.

Phản ứng của Na-bu-cô-đô-nô-xo đối với khả thi thứ hai của Thiên Chúa

Vì thế, trong Đa-ni-en chương 4, Na-bu-cô-đô-nô-xo phải nằm chiêm bao một lần nữa. Ngay cả sau giấc chiêm bao này và sau sự giải nghĩa của Đa-ni-en, ông vẫn không có tai để nghe.

"*Ta là Na-bu-cô-đô-nô-xo, đang lúc hưởng bình an dưới mái nhà, và thịnh vượng trong cung điện, thì ta đã có một giấc chiêm bao khiến ta phải kinh hoàng; những nỗi lo âu trên giường nằm và những thị kiến trong đầu làm ta khiếp sợ*" (Đa-ni-en 4:1-2). Thật là lạnh mạnh khi được Thiên Chúa làm hoảng sợ theo cách này để chúng ta đừng đánh giá mình cao quá. Ở trong sự kính sợ và run rẩy là tốt, không phải trước con người mà trước Chúa. Chúng ta không cần sợ con người. Nhưng đối với Thiên Chúa hằng sống, chúng ta phải kính sợ. Chính Chúa đã nói: "*Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được tâm hồn; nhưng thờ Đấng làm cho mất được tâm hồn và thân thể trong địa ngục*" (Mátthêu 10:28). Tất cả những gì họ có thể làm được là giết chết người khác. Nhưng sau đó họ không làm gì được nữa. Nhưng đối với Thiên Chúa, cái chết không phải

là sự kết thúc. Sau đó còn sự phán xét nữa. Và sau sự phán xét là sự chết thứ hai. Vậy anh em phải sợ ai hơn?

Vì thế, trong Thánh Vịnh 147:11 nói rằng: "*nhưng ưa chuộ̣ng những ai kính sợ CHÚA, và trông cậy ở tình thương của Người*". Tại sao chúng ta nói nhiều điều vô nghĩa và nhiều điều tiên tri kỳ cục và nghĩ mình là những nhà tiên tri? Vào thời Đacarìa, không ai dám nói mình là nhà tiên tri nữa (Đacarìa 13:4). Tất cả chúng ta phải học kính sợ Thiên Chúa hằng sống này.

"*Và ta đã truyền lệnh phải đưa tất cả các nhà thông thái của Ba-by-lon đến trước mặt ta, để họ cho ta biết ý nghĩa của giấc chiêm bao.* 4 *Bấy giờ tất cả các thầy phù thủy, pháp sư, những nhà chiêm tinh và các thầy bói vào châu*". Lẽ ra ông phải hiểu biết hơn. Loài người chúng ta không học nhanh được, chúng ta quên nhiều thứ. Mặc dù chúng ta thực sự biết rằng, con người không phải là những cố vấn đích thực, chúng ta cứ tìm kiếm họ. Tại sao anh em không đến thẳng với Thiên Chúa hằng sống? Đối với nhiều người trong chúng ta, Ngài vẫn còn ở quá xa. Chúng ta nghĩ: "Ngài không nghe tôi và tôi cũng không nghe thấy Ngài. Hay có lẽ Ngài nghe tôi, nhưng tôi không nghe Ngài được. Nhưng nếu tôi đến với người anh em này, thì anh ta có thể nghe tôi và tôi cũng có thể nghe anh ta được". Hãy thay đổi thói quen của anh em! Hãy học cách luôn đến với Thiên Chúa hằng sống! Trong Khải Huyền 2 và 3, ở các thư tín luân lưu gửi các Hội Thánh luôn được lặp lại câu: "*Ai có tai, hãy nghe*". Hãy nói với Chúa: "Lạy Chúa, xin ban cho con tai để nghe Ngài!" Chúng ta muốn học để nghe tiếng Ngài.

"... *Ta đã kể cho họ nghe giấc chiêm bao của ta, nhưng họ không thể cho ta biết được ý nghĩa của giấc chiêm bao ấy.* 5 *Sau hết có Đa-ni-en vào châu, người này mang tên vị thần của ta là Bên-to-sát-xa, và cũng là người có Thánh Linh của Thiên Chúa ở nơi mình. Ta đã kể cho người ấy giấc chiêm bao của ta*" (Đa-ni-en 4:4b-5). Chắc hẳn Na-bu-cô-đô-nô-xo đã nhận ra được rằng, vị thần của ông chẳng làm được gì cả. Nếu vị thần của ông có khả năng gì đó thì tất cả các pháp sư, thuật sĩ, người Canh-đê, nhà chiêm tinh này đã có thể giải nghĩa được giấc chiêm bao thứ nhất lúc trước và bây giờ có thể giải thích giấc chiêm bao thứ hai. Nhưng Na-bu-cô-đô-nô-xo cứng đầu, ông không muốn đổi thần của mình.

Nhiều người đến Hội Thánh và thực sự đã ném được mùi vị gì đó: "Ồ đây là tốt". Nhưng họ không muốn thay đổi, họ không muốn rời bỏ "thần cũ" của mình. Họ giữ chặt "thần cũ" - mặc dù họ biết rằng "thần của Đa-ni-en" tốt hơn nhiều, thậm chí đã được chứng minh.

Khi Chúa Giê-su đến trái đất này, con người đã thấy thật nhiều phép lạ và dấu hiệu, họ đã nghe lời của Ngài, những lời đầy uy quyền, sự sống và quyền năng, hoàn toàn khác hẳn lời dạy của các thầy dạy Kinh Thánh (thầy thông giáo) - tuy vậy, họ không muốn thay đổi, không muốn "đổi thần". Vì thế Chúa thực sự phải sửa trị nặng chúng ta để sửa đổi chúng ta.

Sự phán xét, sửa trị và lòng thương xót của Thiên Chúa

Nhiều người cầu nguyện rằng: "Lạy Chúa, chúng con muốn được biến đổi!". Chúa sẽ hỏi: "Các người có thực sự muốn điều đó không?" Sự biến đổi không xảy ra sau một đêm như là anh em đi ngủ vào buổi tối, sáng sớm hôm sau thức dậy thì được biến đổi. Nếu được như vậy thì tuyệt quá. Tôi ước rằng nó đơn giản như thế. Tiếc rằng nó không phải như vậy. Và Thiên Chúa cũng không thể thay đổi Na-bu-cô-đô-nô-xo một cách nhanh chóng như vậy được. Nhưng Ngài đã cảnh báo ông.

Qua việc Thiên Chúa xử Kha-na-ni-a và Xa-phi-ra (Tông Đồ Công Vụ 5:1-10) chúng ta thấy nguyên tắc rất quan trọng là anh em không được phép lừa dối Chúa Thánh Thần! Đó phải là sự cảnh báo cho tất cả trong 2000 năm qua cho đến ngày nay. Chúng ta cho rằng Chúa không còn cho nó là nghiêm trọng nữa, vì ngày nay không ai còn bị chết và khiêng đi chôn cả. Như vậy là đại đột. Nếu anh em không học được trong trường hợp này, anh em sẽ không học được trong 1000 trường hợp khác. Một ngày nào đó, anh em sẽ lãnh chịu hậu quả. Không phải ngẫu nhiên mà có câu: "*Thật là khủng khiếp, khi phải rơi vào tay Thiên Chúa hằng sống!*" (Do Thái 10:31). Đừng nghĩ rằng, nếu chúng ta ở trong Hội Thánh không bị xử lý việc gì đó, thì không có gì xấu cả và có thể dễ tiếp tục như vậy. Không, Thiên Chúa sẽ xử lý.

"*Hỡi Bên-tơ-sát-xa là người đứng đầu các thuật sĩ...*" (Đa-ni-en 4:6). Đây không phải là một danh hiệu tốt. Anh em muốn có một danh hiệu không? Tốt hơn là chúng ta từ bỏ nó. Danh hiệu này không đến từ Chúa mà bởi Na-bu-cô-đô-nô-xo. Trong Hội Thánh, chúng ta dị ứng với những danh hiệu như vậy, ví dụ như "người được tôn trọng" (danh hiệu dành cho các linh mục, mục sư... cao cấp của Công Giáo và Tin Lành). Một danh hiệu như thế không thuộc về nước Thiên Chúa.

"... *ta biết rằng có tâm linh của các bậc thần thánh ở nơi người, và không có điều bí ẩn nào làm cho người phải lúng túng. Đây là những điều ta đã thấy trong chiêm bao. Hãy giải nghĩa cho ta*" Nếu Na-bu-cô-đô-nô-xo đã biết vậy, tại sao ông lại không gọi Đa-ni-en liền.

Sửa trị cho sự cứu rỗi và cho đầy đủ phẩm chất để lãnh nhận vương quốc

Thiên Chúa đã sửa trị Na-bu-cô-đô-nô-xo rất nặng trong bảy năm. Nhưng điều này nhằm mục đích cứu rỗi ông. Sự sửa trị này không phải là kết cục của ông, mà là sự cứu rỗi cho ông. Chúng ta phải sẵn sàng để Thiên Chúa sửa trị mình. Phục vụ cho việc đó là những hoàn cảnh và những khó khăn khác nhau mà chúng ta vượt qua. Chúng ta phải sẵn sàng chấp nhận việc sửa trị của Chúa và thấy bàn tay Ngài trong đó. Mọi thứ đều có nghĩa, đặc biệt là đối với chúng ta, vì Thiên Chúa yêu thương chúng ta. Vì thế, Phao-lô đã nói: "*Chúng ta biết rằng: Thiên Chúa làm cho mọi sự đều sinh lợi ích cho những ai yêu mến Người*" (Rô-ma 8:28). Tất cả mọi thứ phục vụ tốt nhất là cho việc sửa trị, cứu rỗi và biến đổi, để chúng ta có đủ phẩm chất và được trang bị cho việc nhận lãnh vương quốc Thiên Chúa.

Nếu anh em không sẵn sàng để được sửa trị bây giờ, Thiên Chúa sẽ đợi đến khi Ngài thiết lập xong vương quốc của Ngài. Sau đó, Ngài sẽ sửa trị anh em trong thời gian của Vương Quốc Ngàn Năm. Sớm muộn gì mỗi người trong chúng ta cũng bị sửa trị. Bây giờ thì nó diễn ra bởi ân điển Ngài. Nếu anh em để mình được sửa trị lúc này, thì thời gian của sự sửa trị có giới hạn và anh em gặt hái được sự sống. Nếu anh em đợi đến lúc Chúa chúng ta đến, Ngài sẽ sửa trị anh em không theo ân điển mà theo sự công chính của Ngài. Điều này sẽ như là qua lửa vậy. Và thời gian sửa trị chắc chắn sẽ kéo dài hơn – xa cách Chúa, ở nơi tối tăm bên ngoài, nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng (Mátthêu 22:13; 24:51; 25:30). Chúng ta không được phép quên điều đó, và thật là tốt để được nhắc nhở liên tục về nó.

Lời Thiên Chúa được ứng nghiệm

Na-bu-cô-đô-nô-xo đã rất ấn tượng về giấc mơ của ông, nhưng chỉ mình hiểu biết và giáo lý thôi thì không đủ. Điều này chúng ta phải học hỏi.

"*Bấy giờ ông Đa-ni-en, cũng gọi là Bên-tô-sát-xa, lặng người đi một lúc, tâm trí ông bàng hoàng*" (Đa-ni-en 4:16). Mặc dù không liên quan đến mình, nhưng Đa-ni-en đã kinh hoàng về lời này. Nó cho thấy, Đa-ni-en là một người như thế nào và cách ông xử sự với Lời Chúa ra sao. Lời Thiên Chúa không chỉ được chấp nhận như một sự dạy dỗ hay một lời cảnh báo, mà Lời Thiên Chúa sẽ còn được ứng nghiệm. Chúng ta quá hời hợt với Lời Chúa. Chúng ta nghĩ mình có thể hiểu và giải thích Lời

theo cách này hay cách khác để phù hợp với chúng ta. Nhưng Đa-ni-en đã có sự kính sợ. Chúng ta cần phải có một ý thức bên trong như vậy để xem trọng Lời Thiên Chúa.

Trong những câu kể, Đa-ni-ê mô tả giấc chiêm bao rất chính xác. Điều này nói lên rằng, khi liên hệ với Lời Chúa, Đa-ni-en đã chính xác như thế nào.

Thiên Chúa đã cho Na-bu-cô-đô-nô-xo thấy bản chất thực của ông là gì - một con thú (4:29). Trong xác thịt của mình, chúng ta cũng giống như loài vật bốn chân. Lúc đầu, Na-bu-cô-đô-nô-xo có thể đã sợ hãi, nhưng chỉ sau 12 tháng, ông đã quên tất cả mọi thứ! Đó cũng là kinh nghiệm của chúng ta. Ngay sau hội nghị thì chúng ta hoàn toàn cho vương quốc Thiên Chúa, nhưng một thời gian sau, lại mất dần viễn tượng, chúng ta không còn nghĩ nhiều về vương quốc nữa, và sau 12 tháng thì tất cả sẽ mất hết.

"Tất cả những điều trên đây đã xảy ra cho vua Na-bu-cô-đô-nô-xo đúng như vậy. Mười hai tháng trôi qua, nhân lúc đi dạo trên sân thượng hoàng cung ở Ba-by-lon, nhà vua lên tiếng nói: "Đây chẳng phải là Ba-by-lon vĩ đại, thành ta đã dùng quyền lực lớn lao mà xây dựng làm hoàng cung, để ta được vinh quang rạng rỡ đó sao?" (Đa-ni-en 4:25-27). Điều này chúng ta cũng từng nghe: "Nếu không có tôi thì Hội Thánh ở đâu?" Một lời như vậy thật đáng sợ! Nhưng lúc đó, nhiều anh em đã nói: "Vâng, amen". Như thế, họ cũng phạm tội chung. Anh em, hãy học từ điều này! Tất cả chúng ta ngày nay phải học. Nếu không, chúng ta cũng sẽ kinh nghiệm giống như vậy. Những điều Thiên Chúa đã phán sẽ ứng nghiệm - không chỉ ở Na-bu-cô-đô-nô-xo.

"Vua còn đang nói thì có tiếng từ trời vọng xuống: "Nghe đây, hỡi vua Na-bu-cô-đô-nô-xo: Vương quyền người nắm giữ đã vượt khỏi tay người" (Đa-ni-en 4:28). Thiên Chúa đã không chờ một giây nào cả. Những gì Thiên Chúa phán sẽ được ứng nghiệm. Điều này tất cả chúng ta phải học trong Hội Thánh.

Sự sửa trị bởi ân điển

Mỗi suy nghĩ mà nói rằng anh em là cái gì đó, anh em phải ghét nó, thậm chí phải dùng áp lực để từ chối nó. Chúa đã nói: *"Nếu mắt phải của anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy móc mà ném đi; vì thà mất một phần thân thể, còn hơn là toàn thân bị ném vào hỏa ngục "* (Mátthêu 5:29). Anh em phải để Chúa sửa trị con mắt của mình, đừng chỉ nói rằng: "Tôi là như vậy đó". Hãy hướng lòng mình tới Chúa và thưa: "Lạy Chúa, hãy sửa trị

con bằng thập tự giá của Ngài!". Chính vì thế mà Chúa đã chịu chết. Chúa không ám chỉ rằng chúng ta theo nghĩa đen phải dứt bỏ các chi thể của mình, nếu vậy thì chúng ta sẽ sớm không còn mắt, tay chân, môi và lưỡi nữa, và chúng ta ngồi ở đây như những người tàn tật, mù lòa, què quặt. Chúng ta phải dứt bỏ như thế nào? Chúng ta hãy để Chúa cắt bỏ nó. Anh em phải nói trước Chúa rằng: "Lạy Chúa, con không muốn có nó nữa. Con xét đoán nó. Hãy cứu con khỏi nó, Chúa Giê-su. Con không muốn nó ở trong con". Nếu anh em không xử lý nó, nó sẽ làm hỏng anh em. Cuối cùng, anh em đánh mất vương quốc Chúa. Vì thế Chúa Giê-su đã phán: *"thà cắt một chân mà được vào cõi sống còn hơn là có đủ hai chân mà bị ném vào hoả ngục"* (Mácô 9:45, Máthêu 18:8). Hãy học cách để Chúa sửa trị mình! Ngay từ bây giờ! Đừng đợi! Thưa với Chúa: "Lạy Chúa, bây giờ con rất muốn học từ Chúa và để Chúa sửa trị con. Hãy làm điều đó bởi ân điển Ngài, lạy Chúa Giê-su!" Ngày nay vẫn còn là thời kỳ ân điển. Chúa có thể sửa trị bởi ân điển của Ngài. Ngài sẽ dạy dỗ và rèn luyện anh em bởi ân điển (Titô 2:11-12). Ân điển ngày nay rất hữu ích. Đừng nghĩ rằng ân điển chỉ dùng để thưởng thức! Ân điển cũng như một lưỡi dao phẫu thuật và cắt bỏ điều xấu. Đó là một ân điển để được Chúa sửa trị và chịu khổ vì nó. Phao-lô đã nói: *"Quả thế, nhờ Đức Ki-tô, anh em đã được phúc chẳng những là tin vào Người, mà còn được chịu đau khổ vì Người"* (Philippê 1:29).

Sự sửa trị triệt để

"Người sẽ bị đuổi, không được chung sống với người ta, nhưng phải sống chung với thú vật ngoài đồng, phải ăn cỏ như bò. Người phải chịu như thế suốt bảy thời rông rã..." (Đa-ni-en 4:29). Nghĩa là, sự sửa trị cần có thời gian. "Bảy" có nghĩa là một thời gian trọn vẹn cho sự tác động của Thiên Chúa. Nếu Thiên Chúa sửa trị chúng ta, Ngài sẽ làm một cách triệt để - ở đây không có sự rút ngắn. Nếu không như vậy, một ngày nào đó nó lại nổi lên, vì gốc rễ chưa được chữa trị. Nhiều người trong chúng ta chỉ muốn cắt ngắn và che đậy, nhưng cuối cùng họ có nan đề. Chúa phải sửa trị chúng ta một cách triệt để - "bảy năm dài".

Kết quả việc sửa trị của Thiên Chúa

Sau bảy năm, Thiên Chúa đã phục hồi Na-bu-cô-đô-nô-xo trở lại. *"... cho tới lúc người chịu nhận ra rằng Đấng Tối Cao cai trị vương quốc loài người, và Người trao cho kẻ nào Người muốn"* (Đa-ni-en 4:29). Sự

nhận biết này không phải là hiểu biết trong đầu, mà là một nhận thức sâu bên trong. Bảy năm trước, ông đã nghe từ Đa-ni-en và có ấn tượng về nó. Nhưng có ấn tượng vẫn chưa đủ. Ông phải đi qua bảy năm. Sau đó ông đã nhận ra rằng "*Đấng Tối Cao cai trị vương quốc loài người, và Người trao cho kẻ nào Người muốn*". Bây giờ ông đã biết, không phải bởi quyền lực và sức mạnh của mình mà ông đã xây dựng tất cả; đó là bởi Thiên Chúa hằng sống ở trên trời.

"*Đến cuối cùng những ngày đó, ta đây, Na-bu-cô-đô-nô-xo, ngược mắt lên trời, trí khôn đã phục lại cho ta, và ta xưng tạ Đấng Tối Cao. Ta bên ngời khen và làm sáng danh Đấng sống đời đời, uy quyền Ngài là uy quyền còn mãi mãi, nước Ngài từ đời nọ đến đời kia. Hết thấy dân cư trên đất thấy đều coi như là không có; Ngài làm theo ý mình trong cơ binh trên trời, và ở giữa cư dân trên đất; chẳng ai có thể cản tay Ngài và hỏi rằng: Ngài làm chi vậy?*" (Đa-ni-en 4:34-35). Thật là một bài học mà Na-bu-cô-đô-nô-xo đã học! Anh em là gì trong Hội Thánh vậy? Anh em tự cho mình là ai?

"*Cùng lúc ấy, ta tỉnh trí lại. Ta tìm lại được vinh quang huy hoàng thuở trước...*" (câu 33). Hãy ngời khen Chúa! Điều này không tuyệt sao? Nếu chúng ta được sửa trị, chúng ta cũng sẽ nhận được điều mà Chúa muốn ban cho chúng ta. "... *Các cố vấn và đại thần đến thăm viếng ta. Ta phục hồi được quyền bính trên vương quốc, nhờ vậy, uy thế vốn lớn lao của ta càng gia tăng gấp bội*" (câu 33). Thiên Chúa thật tuyệt diệu! Ngài còn ban cho ông thêm nữa. Sau sự sửa trị, Chúa sẽ ban cho chúng ta còn nhiều hơn điều mà chúng ta đã có rồi.

"*Giờ đây, ta, Na-bu-cô-đô-nô-xo, ta ca ngợi, tán dương và tôn vinh Vua Trời, vì mọi việc Người làm đều chân thật, đường lối của Người vốn công minh. Người có quyền hạ bệ kẻ quen thói kiêu căng hống hách*" (câu 34). Đó là một nhận thức sâu sắc tuyệt vời. Nếu Na-bu-cô-đô-nô-xo đã bị sửa trị như vậy, chỉ để nhận lại vương quốc của mình, thì Chúa cần phải sửa trị chúng ta, những người muốn nhận vương quốc đời đời, nhiều hơn thế nào nữa! Chúng ta phải ngời khen Thiên Chúa và cảm tạ Ngài về sự sửa trị của Ngài trong Hội Thánh. Hội Thánh thật tuyệt diệu và vinh hiển. Nhưng sẽ tai họa cho chúng ta, nếu chúng ta cho rằng Hội Thánh được vinh hiển như vậy nhờ vào quyền lực và sức mạnh của mình. Nó không có nghĩa là chúng ta không làm gì cả trong Hội Thánh nữa, mà chúng ta phải học như Phao-lô, nói lời từ trái tim chứ không phải như một giáo điều: "*trái lại, tôi đã làm việc nhiều hơn tất cả những vị khác,*

nhưng không phải tôi, mà là ơn Thiên Chúa cùng với tôi" (1.Cô-rin-tô 15:10).

Điều này là điều cần thiết để kế thừa vương quốc. Chúa muốn ban vương quốc cho chúng ta. Chúa đã phán rằng: "*Hỡi đoàn chiên nhỏ bé, đừng sợ, vì Cha anh em đã vui lòng ban Nước của Người cho anh em" (Lu-ca 12:32).* Nhưng Cha không ban cho một cách đơn giản như vậy, mà Cha phải còn tác động, chữa lành và sửa trị rất nhiều bên trong chúng ta. Điều này không phải lúc nào cũng đơn giản vậy. Bảy năm này có nghĩa là cả đời sống anh em. Ở Na-bu-cô-đô-nô-xo, sự sửa trị đã được rút ngắn rất nhiều. Nhưng ngày nay, Thiên Chúa sửa trị chúng ta bởi ân điển Ngài trong suốt cuộc đời chúng ta, cho đến khi công việc của Ngài trọn vẹn trong chúng ta. Thiên Chúa không làm nửa vời.

Nhiều anh em ở đây có thể kể thật nhiều những gì Thiên Chúa đã làm trong Hội Thánh trong 40 năm qua. Qua đó, chúng tôi không muốn khoe khoang, mà là làm chứng trước Thiên Chúa hằng sống rằng, Chúa đã sửa trị chúng tôi rất nhiều. Vì thế, đối với chúng ta trong hội nghị không chỉ học các điều tiên tri. Thiên Chúa đã ban cho chúng ta những lời này. Nó thật rất quan trọng đối với chúng ta! Hơn mọi lời tiên tri và mọi câu chuyện. Không có sự khiêm nhường thì những điều này chẳng có nghĩa gì đối với chúng ta cả. Cuối cùng chúng ta cũng sẽ như Na-bu-cô-đô-nô-xo, làm một bức tượng bằng vàng cho chính mình. Mọi kẻ thống trị thế gian này đã giữ nguyên lý này để làm tượng cho mình. Và lịch sử nói lên rằng, chúng ta là những Ky-tô hữu cũng không tốt hơn - chúng ta cũng có cùng nguy hiểm nếu chúng ta không được sửa trị. Có ích chi, nếu chúng ta có thể giải thích thật nhiều, nhưng sau cùng lại làm tượng của mình? Nguyên xin Chúa thương xót chúng ta!

*Sự giàu có không dò được của Đấng
Christ trong các sách tiên tri*

Sách Đa-ni-en

Hội nghị mùa xuân năm 2010 tại Stuttgart

Chương 5 - Quyền tối cao của Thiên Chúa và sự phán xét của Ngài đối với những vua của các nước

Chúa là câu trả lời cho tất cả nan đề của chúng ta. Vì thế, cách duy nhất trong đời sống Hội Thánh là nhìn tới Chúa Giê-su (Do Thái 12:2). Nếu tất cả chúng ta đều hướng mắt mình tới Ngài mỗi ngày và không nhìn ngắm những điều khác, thì không nan đề nào có thể xảy ra cả. Còn điều gì quan trọng hơn và tốt hơn Chúa chúng ta, ai có thể vinh hiển hơn Ngài? Khi chúng ta đã chín trong sự sống, thì Chúa là tất cả và ở trong tất cả.

Chúa phải sửa trị chúng ta. Công việc này của Chúa trong chúng ta sẽ không ngừng lại. Khi nào anh em còn sống trên đất này, thì Chúa vẫn làm việc ở anh em. Công việc Ngài ở chúng ta chẳng hề đơn giản chút nào. Mỗi chúng ta có thể tự làm chứng điều này cho bản thân. Việc thay đổi chúng ta là một công việc khó, nhưng Chúa có thể làm được. Tất cả hiểu biết có lợi ích gì, nếu Chúa không tác động? Từ Đa-ni-en chúng ta học được, chúng ta phải phản ứng với Lời Chúa như thế nào, Lời mà tất cả chúng ta đều quý.

Chữ viết trên tường - Sự phán xét của Thiên Chúa dành cho Bê-sát-xa

Trong Đa-ni-en 5, chúng ta đến với vua Bê-sát-xa. Ở đây không chỉ nói về sự suy tàn của đế chế Ba-by-lon. Trong chương này, chúng ta có thể học hỏi nhiều điều thực tiễn cho cuộc sống Hội Thánh. Bê-sát-xa là cháu của Na-bu-cô-đô-nô-xo.

"Vua Bê-nát-xa mở tiệc lớn khoản đãi một ngàn đại thần. Trước mặt những người này, vua uống rượu. Khi đã thắm hơi men, vua truyền mang ly mang chén bằng vàng bằng bạc mà vua cha là Na-bu-cô-đô-nô-xo đã lấy ở đền thờ Giê-ru-sa-lem. Vua Bê-nát-xa định dùng những ly chén này để uống rượu cùng với các đại thần, cung phi và cung nữ. Bấy giờ người ta mang ly chén bằng vàng đã lấy từ cung thánh Đền Thờ Thiên Chúa ở Giê-ru-sa-lem; vua và các đại thần, cung phi và cung nữ đều dùng mà uống. Họ vừa uống rượu vừa ca ngợi các thần bằng vàng, bạc, đồng, sắt, gỗ và đá. Ngay lúc ấy, những ngón tay người xuất hiện, viết lên vách tường quét vôi của hoàng cung ở phía sau trụ đền. Vua nhìn thấy phân bàn tay đang viết. Bấy giờ mặt vua biến sắc, tâm trí bàng hoàng, ruột gan đòi đoạn, gỏi run cầm cập" (Đa-ni-en 5:1-6). Dưới ảnh hưởng của rượu, vua đã truyền mang đến những bình chén từ nơi thánh. Sau khi thấy những chữ viết đầy bí ẩn trên vách tường, ông đã trở nên trắng bệch trong hoảng sợ. Và tuy vua đó đã biết câu chuyện của cha ông mình, ông lại đi hỏi những kẻ vô dụng, các nhà chiêm tinh và các nhà thông thái. Ông đã không học được gì từ cha mình và ông nội mình. Với thể hệ thứ hai, thứ ba, và thứ tư của chúng ta thì như thế nào? Chúng ta có học hỏi được gì chẳng? Sẽ là rất đáng tiếc, khi thể hệ đầu tiên đã kinh nghiệm được nhiều với Chúa mà lại chẳng truyền được gì tiếp cho những thể hệ sau. Như vậy, kinh nghiệm của họ sẽ không còn được phong phú và sâu sắc như kinh nghiệm của chúng ta. Chúng ta phải truyền tiếp được sự giàu có mà chúng ta đã nhận từ Chúa. Đó là trách nhiệm của chúng ta.

Anh em cầu nguyện cho con cái mình, rằng chúng có thể được học ở trường đại học tốt nhất, được hưởng sự giáo dục thật tốt, kiếm nhiều tiền. Nhưng còn với Vương Quốc Thiên Chúa thì sao? Cuối cùng, tất cả chúng nó đều đi vào thế gian. Chúa còn gì từ thể hệ thứ hai và thứ ba? Lẽ ra thật quan trọng, việc cái đầu vàng - Na-bu-cô-đô-nô-xo - truyền lại cho con mình những điều ông đã học từ Thiên Chúa hằng sống. Cuối cùng người chỉ trị vì có hai năm rưỡi. Người cha tuy đã học được nhiều, nhưng người con thì chẳng có được gì cả. Và tương tự như vậy với người cháu, Bê-nát-xa đã chỉ có thể tổ chức tiệc tùng.

Bê-nát-xa đã chịu ảnh hưởng của rượu, ông đã không còn tỉnh táo trong đầu nữa. Hậu quả là ông lấy bình chén và sử dụng chúng cho bữa tiệc mình. Một cái bình ở đền thờ thì có liên quan gì đến bữa tiệc thế gian? Hình ảnh thật rõ ràng. Hãy biệt riêng và thánh tẩy những vật của Thiên Chúa! Cái gì thuộc Thiên Chúa thì thuộc về Ngài. Điều này là tôn nghiêm! Trong Hội Thánh, chúng ta làm những điều thuộc linh, nên

thánh và thuộc trời. Với những điều này, anh em không thể hành xử như anh em thích được. Nếu không, anh em cuối cùng sẽ thấy một ngón tay viết trên tường.

Chúng ta phải học run sợ với Lời Chúa, có thái độ tôn kính đối với Lời Chúa. Đừng đọc bởi sự tò mò mà bởi yêu mến Chúa và làm vinh danh Chúa. Chỉ mình Ngài đáng được vinh danh. Với Lời Chúa, chúng ta không được phép xử sự tùy thích hay trong một lời chứng đơn giản chỉ là kể câu chuyện nào đó. Na-bu-cô-đô-nô-xo ít nhất đã tôn kính và gìn giữ những bình chén của Thiên Chúa.

Tôi hy vọng, những thế hệ nối tiếp chúng ta không rơi vào trong Ba-by-lon. Có ích gì, khi chúng ta đọc chương này mà chẳng học được gì từ đó? Tôi muốn thấy, những thế hệ tiếp theo sẽ còn yêu mến và kính nghiệm Chúa nhiều hơn nữa. Con người không thể nhận biết và hiểu thấu hết Chúa tuyệt vời này. Từ thế hệ này qua thế hệ khác, điều đó phải luôn tốt hơn nữa. Nếu không như vậy, chúng ta sẽ chẳng có tương lai, và Chúa cũng chẳng có được gì cả.

"Vua lên tiếng ra lệnh cho triều các pháp sư, các nhà chiêm tinh và thầy bói. Rồi vua ngỡ lời với các nhà thông thái Ba-by-lon rằng: "Phàm ai đọc nổi hàng chữ ấy và giải thích được cho ta nghe, ta sẽ cho mặc cẩm bào đỏ thẫm, đeo vòng vàng vào cổ; người ấy sẽ là nhân vật thứ ba trong vương quốc" (Đa-ni-en 5:7). Trong Ba-by-lon có nhiều pháp sư. Vì thế, họ có thể nói một cách dễ dàng. Chúng ta không được đến với họ. Rồi lúc nào đó, họ lại tìm Đa-ni-en.

"Lúc đó, tất cả các nhà thông thái của vua tiến vào, nhưng họ chẳng đọc được hàng chữ ấy, cũng không giải thích nổi cho vua hiểu. Bấy giờ vua Bên-sát-xa hết sức bàng hoàng, mặt vua biến sắc. Các đại thần cũng hết hoảng. Nghe tiếng nói của vua và các đại thần, hoàng thái hậu đi vào phòng tiệc. Bà lên tiếng nói: "Thánh thượng vạn tuế! Xin thánh thượng đừng để cho tâm trí ra bàng hoàng, đừng để dung nhan ngài phải biến sắc! Trong vương quốc của ngài, có một nhân vật mang nơi mình tâm linh của các bậc thần thánh. Dưới thời phụ vương của ngài, người ta gặp thấy nơi nhân vật ấy sự sáng suốt, thông hiểu và khôn ngoan sánh được với sự khôn ngoan của các thần. Phụ vương của ngài là Na-bu-cô-đô-nô-xo đã đặt ông ấy đứng đầu các thầy phù thủy, pháp sư, chiêm tinh và thầy bói" (Đa-ni-en 5:8-11). Đa-ni-en không phải đăng ký hay phải thu hút sự chú ý. Khi anh em có được điều gì, anh em không phải tự hào vì nó hoặc anh em quảng cáo nó cho mình. Cuối cùng, vị vua cũng phải triệu đến người. Ai thật sự có điều gì đó, sẽ chẳng bao giờ phải

phô trương cho nó. Phao-lô, Gioan, Phê-rô, họ đã bao giờ tự phô trương cho mình không? Họ đi đến nơi Chúa gọi họ đến. Hãy để Thánh Linh dẫn dắt anh em. Thiên Chúa sẽ sắp đặt tất cả. Chúng ta tin tưởng Thiên Chúa hằng sống.

"*Bấy giờ ông Đa-ni-en được dẫn vào châu vua...*" (Đa-ni-en 5:13). Thật sự như thế tốt hơn, thay vì chúng ta tự làm nhiều công việc, hãy để Chúa dẫn dắt anh em. Ai có tai, hãy nghe!

"*Bấy giờ ông Đa-ni-en lên tiếng nói trước mặt vua: "Tâu đức vua, lộc vua ban, xin giữ lại cho ngài; quà vua tặng, xin dành cho người khác. Nhưng hàng chữ kia, thân xin đọc và giải thích hầu đức vua"* (Đa-ni-en 5:17). Đa-ni-en không phải là Bi-lơ-am (Giu-đa 11). Vua muốn ban cho ông nhiều thứ, nhưng Đa-ni-en không thêm muốn điều gì từ vua cả. Những việc Thiên Chúa không phải để mua bán. Con người thích chuyện những thứ Thiên Chúa ban tặng không thành tiền. Lời Chúa, những thứ thuộc linh, không thể mua bán được.

"*Thiên Chúa là Đấng Tối Cao, đã ban cho Na-bu-cô-đô-nô-xo, phụ vương ngài, vương quốc với chức cao quyền trọng, vinh dự và oai phong. Chính vì chức cao quyền trọng Thiên Chúa ban cho phụ vương mà mọi dân tộc, quốc gia và ngôn ngữ đều run rẩy kính sợ trước mặt phụ vương. Người bất ai phải chết hay cho ai được sống là tùy ý, người nâng ai lên hay hạ ai xuống cũng tùy ý. Nhưng khi trở nên tự cao tự đại và sinh lòng kiêu căng quá mức, người đã bị truất ngôi và mất hết vinh dự. Người đã bị đuổi, không được chung sống với người ta, bị mất trí, trở nên giống thú vật, phải chung sống với lừa hoang và ăn cỏ như bò, mình mây ướt đầm sương trời, cho tới khi người nhận ra Thiên Chúa, Đấng Tối Cao, là Đấng cai trị vương quốc loài người, và Thiên Chúa ban quyền cai trị này cho ai là tùy ý. Còn ngài, tâu đức vua Bê-ni-sát-xa, ngài là con của phụ vương, dầu đã biết tất cả những điều trên, ngài vẫn không chịu hạ mình xuống"* (câu 18-22). Liệu anh em có dám nói như thế này với vua không? Liệu anh em sẽ không sợ mình sẽ bị mất đầu không? Đa-ni-en đã không có chút sợ hãi nào.

"*Trái lại ngài đã tự cao tự đại, đã chống lại Chúa Tể trời cao: ly chén trong Đền Thờ của Chúa, người ta đã mang đến trước mặt ngài; ngài đã dùng các ly chén ấy mà uống cùng với các đại thần, cung phi và cung nữ. Ngài đã ngợi khen các thần bằng bạc, vàng, đồng, sắt, gỗ và đá là những vật không thấy, không nghe, không biết. Còn Thiên Chúa là Đấng nắm trong tay sinh khí của ngài và điều khiển mọi đường đi nước bước của ngài, ngài lại chẳng tôn vinh! Vì thế, Thiên Chúa đã cho phần*

bàn tay ấy đến viết hàng chữ kia. Đây là những chữ đã được viết ra: MO-NÊ, MO-NÊ, TO-KÊN, PÁC-XIN" (câu 23-25). Sự phán xét sẽ đến. Chúng ta không phải chỉ học từ những điều tích cực mà cả từ những tiêu cực. Bê-sát-xa lẽ ra đã nên học từ những kinh nghiệm của Na-bu-cô-đô-nô-xo, những gì Chúa đã làm ở ông và sửa trị ông như thế nào. Chúng ta có thể tiết kiệm được rất nhiều nan đề, nếu chúng ta sẵn sàng học từ những gì đã xảy ra. Thậm chí, chúng ta có thể học từ những điều tiêu cực nhiều hơn những điều tích cực. Nếu không, chúng ta phải lại tự chịu khổ qua tất cả những kinh nghiệm thêm một lần nữa.

Phao-lô đã nói trong 1.Cô-rin-tô 10:11: "*Những sự ấy có nghĩa hình bóng, và đã được chép lại để răn dạy chúng ta, là những người đang sống trong thời sau hết này...*". Hãy học tôn kính Thiên Chúa, học sống bởi Chúa Cứu Thế, vâng lời Ngài. Chúng ta không thể tránh sai lầm, nhưng nếu chúng ta không học hỏi được từ sai lầm của mình và của người khác, đây mới là sai lầm lớn nhất. Đoạn cuối của chương này thật là kinh khủng.

"*Và đây là lời giải thích: MO-NÊ - có nghĩa là đếm -: Thiên Chúa đã đếm và chấm dứt những ngày của triều đại ngài; TO-KÊN - có nghĩa là cân -: ngài đã bị đặt trên bàn cân và thấy là không đủ"* (câu 26-27). Thiên Chúa cân chúng ta. Anh em có được bao nhiêu từ Chúa Cứu Thế? Quan trọng là "trọng lượng ở sự vinh hiển" (2.Cô-rin-tô 4:17) của chúng ta. Chúng ta phải học cân mình trong Hội Thánh như là Thiên Chúa cân vậy. Một cách nói hay thì chẳng có trọng lượng gì. Lời lẽ thường như không khí. Anh em có được bao nhiêu sự vinh hiển do Chúa Cứu Thế đã tác động vào? Chúng ta đã có được kinh nghiệm gì với Chúa Cứu Thế? Na-bu-cô-đô-nô-xo đã có chút ít trọng lượng, nhưng Bê-sát-xa thì nhẹ như một quả bóng.

"*PO-RÉT - có nghĩa là phân chia -: vương quốc của ngài đã bị phân chia và trao cho các dân Mê-đi và Ba-tư"* (câu 28). Bị chia ra không có nghĩa là phân tách ra, mà là bị tan rã. Nước của Bê-sát-xa không thể đứng vững. Điều này Chúa đã nói trước cho Na-bu-cô-đô-nô-xo ở pho tượng với cái vai bằng bạc.

"*Bây giờ vua Bê-nát-xa truyền mặc cẩm bào đỏ thẫm cho ông Đa-ni-en, đeo vòng vàng vào cổ ông và tuyên bố rằng, trong vương quốc, ông là nhân vật thứ ba"* (câu 29). Anh em sẽ làm gì nếu anh em là Bê-sát-xa? Tốt nhất là anh em nên quỳ gối ăn năn. Nhưng trái tim con người thật cứng cỏi.

"*Ngay đêm ấy, Bê-nát-xa, vua dân Can-đê, bị giết chết*" (câu 30). Đó là kết cục của Bê-nát-xa. Nhưng, chúng ta thì muốn đạt được vào sự vinh hiển và bước lên cao hơn nữa. Phao-lô đã cứ nhắm mục tiêu mà chạy, đó là sự kêu gọi thiên thượng (Philíp-phê 3:14).

Những người trung tín Sát-rác, Mê-sác, A-vết Nơ-gô

Chúng ta cũng đã xem xét ba người bạn đồng hành với Đa-ni-en trong chương 3. Tất cả những ai tuyệt đối cho Chúa đều sẽ bị bắt bớ (2.Ti-mô-thê 3:12). Điều đó đã được ghi chép trước. Ngày nay, chúng ta đang sống trong một nước xa lạ. Nước thế gian, cả những nước trên đất này lẫn Ba-by-lon thuộc linh của tôn giáo, đều nằm dưới quyền ma quỷ (1.Gioan 5:19). Tôn giáo là một kiệt tác của Satan, để giam cầm dân Thiên Chúa trong đó. Đế quốc tây và đông La Mã hòa lẫn với tôn giáo. Cuối cùng, những vị vua đã phải nghe lời giáo hoàng. Chúng ta không được phép đánh giá thấp tôn giáo. Thiên Chúa ghét tôn giáo. Trong sách Khải Huyền, Thiên Chúa đã chuẩn bị một sự phán xét đặc biệt dành cho Ba-by-lon. Ba-by-lon sẽ nhận một phần gấp đôi (Khải Huyền 18:6). Đừng nghĩ rằng, tôn giáo cũng có được gì đó tốt. Chúa phải mở mắt chúng ta.

Những kẻ nghịch thù đã quan sát ba người đồng hành với Đa-ni-en và muốn trừ họ đi. Chúng khiến cho Na-bu-cô-đô-nô-xo dựng nên một bức tượng. Nhưng ba người này đã không thuận lòng quỳ lạy nó. Nếu là anh em thì anh em đã chọn gì ở đó? Lò lửa hay là quỳ lạy bức tượng? Chúng ta phải thấy được nguyên tắc. Ngày nay không có lò lửa nữa, nhưng sau này là hồ lửa. Anh em muốn cùng làm với những người khác, hay là trở nên khác biệt vì anh em không làm với họ? Anh em có sẵn sàng để khác biệt, không quỳ lạy bức tượng và tuyệt đối cho Chúa? Ngay từ tuổi trẻ, họ đã tự quyết định không ăn uống thức ăn của vua. Anh em không được coi thường quyết định nhỏ này. Nếu họ ngày đó không quyết trong lòng từ chối rượu và những thức ăn ô uế, họ cũng đã chẳng có được quyết định không quỳ lạy bức tượng. Họ đã không phải nghĩ ngợi lâu.

"*Sát-rác, Mê-sác và A-vết Nơ-gô trả lời vua Na-bu-cô-đô-nô-xo rằng: "Chúng tôi không cần trả lời ngài về chuyện này. Nếu Thiên Chúa chúng tôi thờ muốn chúng tôi thì tâu đức vua, Người sẽ cứu chúng tôi khỏi lò lửa đang cháy phừng phực và khỏi tay ngài. Còn nếu Người không cứu, thì xin đức vua biết cho rằng chúng tôi cũng không phụng sự các thần của ngài, và cũng không thờ lạy pho tượng vàng ngài đã dựng đâu!"* (Đa-ni-en 3:16-18). Sau đó, Na-bu-cô-đô-nô-xo cho đốt lửa mạnh

hơn gấp bảy lần. Nhưng thật kinh ngạc, ông nhìn thấy bốn người đi lại trong lò lửa. Thiên Chúa chúng ta có thể cứu chúng ta! Khi nào Chúa đi vào lò lửa cùng chúng ta, tất cả vẫn tốt. Nếu anh em đi một mình vào đó, thì là không tốt. Khi Chúa ở với chúng ta, thì những hoàn cảnh xung quanh ta chẳng là gì cả. Nếu Đức Chúa Trời đứng với chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta (Rô-ma 8:31)? Và nếu điều này ngày nay là sự xây dựng vương quốc của Ngài, thì chúng ta hãy đi xuyên qua lò lửa. Lúc ấy người ta sẽ thấy Con Người ở đó. Thật tuyệt vời, khi chúng ta sống qua tất cả với Chúa Cứu Thế. Học hỏi và kinh nghiệm trong mọi hoàn cảnh cách mà anh em có thể đi qua và đứng vững với Chúa Cứu Thế như thế nào. Anh em sẽ kinh nghiệm được, điều đó thật tuyệt vời.

*Sự giàu có không dò được của Đấng
Christ trong các sách tiên tri*

Sách Đa-ni-en

Hội nghị mùa xuân năm 2010 tại Stuttgart

Trong chương 5 sách Đa-ni-en, chúng ta thấy ở vua Bê-sát-xa là một người không biết có giới hạn, hoàn toàn không có cảm nhận đối với những việc thuộc linh và sử dụng nó một cách tương tự như những vật của thế gian. Đa-ni-en và ba người bạn của ông hoàn toàn khác hẳn. Trái tim họ luôn hướng về một điều: Họ muốn trung tín với Thiên Chúa của họ và với Lời Ngài, và không muốn mình bị ô uế. Mỗi hạn chế và mỗi hoàn cảnh khó khăn trong tù đầy đã phục vụ họ cho việc đó. Thật là một lời chứng tuyệt vời cho Chúa! Ngày nay, chúng ta cũng cần những lời chứng như vậy trong mọi Hội Thánh. Mỗi người trong chúng ta, không chỉ người trẻ, đều cần có những giới hạn. Nếu không, chúng ta làm điều chúng ta muốn và điều chúng ta hài lòng, biểu lộ bản chất hoang dã. Nếu chúng ta vô độ, cứng đầu và không vâng lời, Chúa không thể cùng đi tiếp với chúng ta được.

Chương 6 - Đa-ni-en được cứu khỏi miệng sư tử

(Thánh Vịnh 22:21, Do Thái 11:32-33)

Lời chứng của Đa-ni-en trong thời cai trị của Đa-ri-ô

Vào thời Đa-ri-ô, Đa-ni-en được khoảng 85 tuổi. Nếu chúng ta luyện tập hằng ngày sống trong tâm linh, và nhờ đó làm quen với Chúa là Thiên Chúa hằng sống của chúng ta bởi kinh nghiệm và thử thách, thì khi về già chúng ta cũng sẽ trở nên những người trưởng thành về tâm linh. Để cuộc sống Hội Thánh được lành mạnh, Chúa cần cả hai: một thế hệ trẻ sẵn sàng học và rèn luyện cũng như những anh chị em có nhiều kinh nghiệm và trưởng thành về mặt thuộc linh. Đa-ni-en đã chứng minh bản

thân trong sự hiến dâng và sự trung tín với Thiên Chúa từ thời thanh thiếu niên cho đến lúc cao tuổi.

"Sau đó, ông Đa-ri-ô, người Mê-đi, lên ngôi vua năm sáu mươi hai tuổi. Vua Đa-ri-ô quyết định đặt trên vương quốc của ông một trăm hai mươi thống đốc, để họ cai trị toàn vương quốc dưới quyền ba tể tướng trong đó có ông Đa-ni-en. Họ phải phúc trình mọi việc cho ba vị này, để nhà vua khỏi bị thiệt hại. Ông Đa-ni-en này vượt hẳn các tể tướng và thống đốc, nhờ có một **tâm linh siêu phàm**, nên vua có ý định đặt ông đứng đầu cả vương quốc" (Đa-ni-en 6:1-4). Trong Đa-ni-en có một tâm linh phi thường. Lúc 15 tuổi, chắc chắn ông chưa có tâm linh này. Tâm linh này đã phát triển trong ông và đã trở nên trưởng thành. Tâm linh ông không chỉ rất tốt, tinh sạch và phong phú, mà thậm chí phi thường nữa. Khi chúng ta bước và nếp sống Hội Thánh và phát hiện ra tâm linh của chúng ta, chúng ta đã như ngọn lửa bùng. Chúng ta đã tận hưởng và kinh nghiệm tâm linh. Kể từ đó, một số người trong chúng ta đã qua 40 năm, và tâm linh này sẽ càng rõ ràng và trưởng thành hơn. Phao-lô đã nói: "*vì tâm linh (Đức Thánh Linh) dò xét mọi sự*" (1.Cô-rin-tô 2:10). Và cuối cùng, tâm linh bắt đầu cai trị trên lý trí, cảm xúc và cảm nhận của anh em. Hầu hết mọi người chỉ sống trong lý trí của họ. Nhưng tâm linh bao la hơn nhiều. Nó thỏa mãn bản thể của chúng ta và dò xét cả "*sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa*". Vì thế, tôi muốn khích lệ mọi thánh đồ sống bởi tâm linh mình.

"*Còn ai kết hiệp với Chúa thì trở nên một tâm linh cùng Ngài*" (1.Cô-rin-tô 6:17). Nếu vào thời giao ước cũ lúc đó, một tâm linh phi thường như vậy có thể cai trị trong một người, thì ngày nay càng nhiều hơn nữa, vì chính Chúa là đầu xúc (Thánh Linh) đang sống trong chúng ta. Do đó, Phao-lô đã có thể nói: "*Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Ki-tô sống trong tôi*" (Ga-lát 2:20). Tại sao chúng ta còn rất nhiều nan đề trong Hội Thánh? Vì anh em chỉ sống trong lý trí mình và cho rằng mình đã hiểu tất cả, vì thế anh em sẽ gây ra nhiều nan đề cho chính bản thân mình, cho gia đình, cho anh em trong Hội Thánh và người khác. Trong vương quốc Chúa hôm nay, hãy học cách sống trong tâm linh. Phao-lô nói: "*Tôi xin nói với anh em là hãy sống trong tâm linh*" (Ga-lát 5:16). Đó là con đường duy nhất mà Chúa có thể xây dựng Hội Thánh của Ngài và cai trị trong chúng ta.

Bị bắt bớ bởi các quan tể tướng và quan thống đốc

"Vua có ý định đặt ông đứng đầu cả vương quốc" (câu 4). Do đó, các quan tể tướng đã ghen tỵ với Đa-ni-en. Đột nhiên Đa-ni-en trở thành một đối thủ cạnh tranh của họ. Ở giữa Ky-tô hữu chúng ta cũng vậy. Mỗi nhóm làm chuyện của mình, mỗi hệ phái có hướng riêng, và có nhiều sự cạnh tranh với nhau: Nguyên nhân thực tế là: Chính chúng ta, có ý thức hay vô ý thức, cùng với ý định và mong muốn riêng của mình đang cạnh tranh với vị Vua thiên thượng và ý định của Ngài.

"Do đó, các tể tướng và thống đốc cố tìm cách bắt lỗi ông Đa-ni-en về việc triều chính. Nhưng họ đã không thể tìm được một cơ hay một thiếu sót nào để bắt lỗi, vì ông Đa-ni-en vốn là người trung tín; họ đã không tìm được điều gì sơ suất hay thiếu sót nơi ông" (câu 5). Cũng như các kinh sư và người Pha-ri-sêu đối với Chúa Giê-su, các quan tể tướng cũng tìm một cái cớ để chống lại Đa-ni-en, nhưng họ đã không thể tìm thấy lỗi trong việc thực hiện nhiệm vụ của ông. Họ cũng đã tìm trong ba năm rưỡi một lý do để kiện Chúa Giê-su, tuy nhiên không thể tìm thấy gì. Ở Đa-ni-en cũng vậy, họ đã tìm lỗi, nhưng không tìm được gì cả. Nếu chúng ta không trưởng thành thuộc linh, càng lớn tuổi thì càng nhiều lỗi được tìm thấy ở chúng ta. Nhưng phải ngược lại, càng trưởng thành trong sự sống, người ta phải càng thấy ít lỗi nơi chúng ta.

Thiên Chúa không chỉ muốn cứu rỗi chúng ta, làm chúng ta được xưng công bình, hay làm chúng ta nên thánh, mà Ngài muốn làm chúng ta trở nên giống hình ảnh con Ngài. Lời chúng của Đa-ni-en khích lệ chúng ta rằng điều này là có thể. Càng tăng trưởng, chúng ta càng trở nên giống Chúa hơn. Chúng ta không được nhìn vào sai lầm của người khác. Nan đề của Hội Thánh thường là do mọi người cứ nhìn vào sai lầm của người khác, nhưng lại không nhận ra sai lầm riêng của mình. Vì thế Chúa cảnh báo chúng ta: "*Sao anh thấy cái rác trong con mắt của người anh em, mà cái xà trong con mắt của mình thì lại không để ý tới?*" (Mát-thêu 7:3). Càng tăng trưởng, anh em càng sẽ thấy lỗi làm mình nhiều hơn và anh em sẽ cầu xin Chúa: "Lạy Chúa, xin loại bỏ lỗi lầm này!".

Thư Do Thái cho biết Ngài có thể cứu chúng ta một cách toàn vẹn (Do Thái 7:25). Nhiều người chỉ muốn được cứu khỏi sự phán xét. Nhưng bởi sự sống trong chúng ta, Chúa muốn cứu chúng ta để chúng ta được biến đổi theo hình ảnh của Ngài. Ngài muốn mang chúng ta vào sự vinh hiển. Phao-lô đã nói: "... *hãy chúng ta sẽ được cứu nhờ sự sống của Người Con ấy*" (Rô-ma 5:10). Chúng ta không chỉ cần huyết Ngài, mà

cần nhiều sự cứu rỗi hơn nữa. Chúng ta không thể tự cứu chính mình, do đó chúng ta cần Ngài là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta.

Không tìm thấy được lỗi nào ở Đa-ni-en cả, "vì ông Đa-ni-en vốn là người trung tín". Từ "trung tín" này luôn được nhắc đến trong Kinh Thánh, đặc biệt trong Mát-thêu chương 24 và 25, khi nói đến sự trở lại của Chúa. Khi Chúa đến, chúng ta phải được Ngài thấy là trung tín. Không tùy vào hoàn cảnh bên ngoài, chúng ta phải trung tín và đứng vững. Tất cả chúng ta cần ân điển Ngài để trung tín. Tôi chỉ biết một người thực sự trung tín. Vì thế, trung tín cũng là tên của Ngài (Khải Huyền 19:11). Sau nhiều năm, trong cuộc sống Hội Thánh có nhiều nan đề, khó khăn, hiểu lầm, lỗi lầm cá nhân và của người khác - thời kỳ thử thách, và thỉnh thoảng như là đi xuyên qua lò lửa vậy. Nếu đức tin chúng ta đã được thử bằng lửa, thì nó sẽ quý hơn vàng (1.Phê-rô 1:7).

Thật tốt và bình thường để được thử nghiệm, có thể không ngay lúc còn là người tin trẻ, nhưng thử thách sẽ đến, vì nó cần thiết để được trưởng thành trong sự sống. Tương thích với sự tăng trưởng của sự sống, Thiên Chúa sẽ thử nghiệm chúng ta. Áp-ra-ham cũng đã được thử nghiệm. Sau khi ông đã có nhiều kinh nghiệm với Chúa, một ngày nọ, Chúa thử nghiệm sự vâng lời của ông. Áp-ra-ham đã nhanh chóng vâng lời, dâng con mình ở núi Mô-ri-gia. Vào thời đó, Áp-ra-ham đã học trung tín và vâng lời. Mọi điều mà chúng ta kinh nghiệm, sẽ không chỉ đến từ một thông điệp, mà Chúa phải và sẽ nói riêng với từng người chúng ta. Những gì Ngài nói với anh em, thì không ai có thể lấy đi khỏi anh em được. Càng có nhiều kinh nghiệm với Chúa, thì sẽ càng dễ trung tín hơn. Trung tín là những người theo sau Chiên Con (Khải Huyền 14:4). Chúa nói với Xi-miéc-na rằng: "*Khá giữ trung tín cho đến chết*" (Khải Huyền 2:10). Đa-ni-en đã trung tín cho đến chết.

"*Vì thế, những người ấy mới nói với nhau: "Chúng ta sẽ chẳng tìm được một cơ nào để bắt lỗi tên Đa-ni-en này đâu..."*" (Đa-ni-en 6:6). Cho tới thời điểm này, Đa-ni-en là một hình ảnh của Chúa chúng ta. Những gì ông từng trải cũng giống như Chúa đã từng trải. Họ không tìm được sai lầm nào ở ông cả. Trong vô ích, họ đã tìm kiếm một cơ để kiện ông. "... *nếu chúng ta chẳng tìm trong sự thuộc về luật pháp Đức Chúa Trời nó*" (câu 5). Họ làm một âm mưu, làm một luật lệ nào đó để chống lại niềm tin của ông.

"*Bấy giờ các tể tướng và thống đốc ấy kéo nhau đến gặp vua và tâu rằng: "Đức vua Đa-ri-ô, vạn vạn tuế! Tất cả các vị tể tướng của vương quốc, các thủ lãnh, thống đốc, cận thần và tổng trấn đều nhất trí thảo ra*

sắc chỉ và xin đức vua phê chuẩn lệnh cấm sau đây: Trong ba mươi ngày sắp tới, bất cứ ai cầu xin thần nào hay người nào ngoài đức vua thì sẽ bị quăng vào hầm sư tử" (câu 7-8). Đa-ri-ô đồng ý điều vô nghĩa này.

"Khi biết là văn kiện đã được châu phê, ông Đa-ni-en về nhà. Cửa sổ phòng trên nhà ông mở về hướng Giê-ru-sa-lem. Mỗi ngày ba lần, ông quỳ gối, cầu nguyện và ngợi khen Thiên Chúa của ông, y như ông đã làm từ trước đến nay" (câu 11). Thậm chí Đa-ni-en cũng đã không đóng các cửa sổ. Chúng ta có lẽ sẽ hành động "khôn ngoan hơn" và thích ứng để không thu hút sự chú ý. Điều đó không có nghĩa là khôn ngoan mà là thỏa hiệp và có sợ hãi. Đa-ni-en đã không thỏa hiệp và đã không muốn thay đổi mối quan hệ tốt đẹp của ông với Chúa chỉ vì một điều vô lý như vậy. Chúng ta thường hay thích ứng. Chúng ta có thể xây dựng được gì với suy nghĩ và khả năng của mình? Thậm chí, anh em cũng không có khả năng xây dựng gia đình mình và mang bản thân đi theo con đường đúng. Chúng ta phải kinh nghiệm và biết Thiên Chúa như vậy, và điều này đòi hỏi một sự trưởng thành.

Đừng nghĩ rằng, Đa-ni-en đã có rất nhiều thời gian. Ông là một quan tể tướng và là một người có lương tâm. Ai làm việc có lương tâm, luôn có nhiều việc để làm. Tuy vậy, ba lần trong ngày, ông đã ngưng mọi chuyện và dành thời gian để cầu nguyện cho Giê-ru-sa-lem. Tôi thường nghe từ các thánh: "Tôi không có thời gian". Nhưng chúng ta lại có thời gian cho thật nhiều điều khác trong ngày! Chúng ta không được bận rộn như vậy, để cuối cùng chúng ta không còn thời gian để cầu xin cho việc của Thiên Chúa. Đa-ni-en đã rất nghiêm túc đối với kế hoạch của Thiên Chúa. Không có gì ngạc nhiên khi Thiên Chúa đã yêu thương người này. Ông đã trung tín và được Thiên Chúa yêu. Anh em có thường xuyên đến với Chúa để cầu nguyện cho Giê-ru-sa-lem không?

"Bấy giờ những người ấy đổ xô lại và bắt gặp ông Đa-ni-en đang cầu nguyện và thống thiết nài van Thiên Chúa của ông" (câu 12). Chúng ta cầu nguyện với Thiên Chúa hằng sống như thế nào? Chúng ta có cầu nguyện với cả tấm lòng cho mỗi quan tâm của Thiên Chúa, cho ý định Ngài? Sau nhiều năm, lòng của Đa-ni-en vẫn còn cháy bỏng cho chương trình của Thiên Chúa. Ông nài xin, có nghĩa là ông có sự khát khao cho việc khôi phục lại nước Thiên Chúa. Điều này đối với chúng ta thì sao? Đối với chúng ta, tình trạng Hội Thánh ra sao cũng được? Anh em đã từng phàn nàn với Thiên Chúa rằng tình trạng của Hội Thánh chúng ta còn thật nhiều thiếu sót?: "Lạy Chúa, xin thương xót chúng con. Xin cho chúng con ánh sáng về những gì chúng con làm, xin phơi bày chúng

con!". Anh em nghĩ Ngài không chăm lo các Hội Thánh sao? Nhưng có chép rằng, Ngài đi giữa các chân đèn vàng (Khải Huyền 1:13). Lúc đó, Ngài rất quan tâm đến các Hội Thánh, nhưng các Hội Thánh không muốn nghe Ngài. Năm thánh đồ trong Hội Thánh đối với anh em là đủ sao? "Lạy Chúa, tất cả chỉ nhiều đó thôi sao? Những người trung tín ở đâu? Chúa không còn người trung tín nào khác trong thành phố này sao?" Anh em đã từng đổ nước mắt vì Giê-ru-sa-lem chưa, hay chỉ cho riêng mình thôi?

"Rồi họ tới yết kiến vua và nhắc đến lệnh cấm của vua: "Đức vua đã chẳng châu phê lệnh cấm đó sao? Theo lệnh cấm này, trong ba mươi ngày sắp tới, bất cứ ai cầu xin thần nào hay người nào ngoài đức vua thì sẽ bị quăng vào hầm sư tử." Vua đáp lại rằng: "Đúng vậy, chiếu theo luật không thể hủy bỏ của dân Mê-đi và Ba-tư thì đúng như vậy" (câu 14). Nhà vua đã phạm một sai lầm, nhưng ông không thể hủy bỏ nó được. Phạm lỗi không phải là nan đề lớn nhất. Nhưng phạm lỗi và không ăn năn hay thậm chí còn biện minh, còn là một lỗi lớn hơn nữa.

"Nghe lời ấy, vua rất đau lòng và để tâm tìm cách cứu ông Đa-ni-en. Vua cố sức giải cứu ông Đa-ni-en mãi cho đến lúc mặt trời lặn. Bấy giờ những người kia lại kéo nhau đến gặp vua và tâu rằng: "Tâu đức vua, xin đức vua biết cho rằng theo luật của dân Mê-đi và dân Ba-tư, thì mọi giới lệnh và sắc chỉ nhà vua đã ban đều bắt di bắt dịch " (câu 15-16). Ở đây cho thấy rằng đế chế Ba Tư không còn quý giá như đế chế Ba-by-lon nữa. Chỉ mình Na-bu-cô-đô-nô-xo có quyền lực tuyệt đối, nhưng Đa-ri-ô thì không còn nữa. Na-bu-cô-đô-nô-xo với quyền tuyệt đối của mình có thể hủy bỏ mọi luật pháp. "Bấy giờ vua đành hạ lệnh, và người ta đưa ông Đa-ni-en đi quăng vào hầm sư tử" (câu 17).

Bởi Thiên Chúa hằng sống mà được cứu khỏi hầm của các sư tử

Buổi sáng hôm sau xảy ra những điều sau đây: "Sáng sớm tinh sương, vua đã trở dậy, vội vã đi ra hầm sư tử. Vừa tới gần, vua cất giọng đau đớn gọi vọng xuống ông Đa-ni-en. Vua lên tiếng nói với ông rằng: Hỡi Đa-ni-en, người tôi tớ của Thiên Chúa hằng sống, Thiên Chúa mà người bền lòng phụng sự, có cứu được người thoát khỏi hầm sư tử không? " (câu 20-21). Đa-ri-ô dường như có hy vọng rằng Thiên Chúa có thể cứu Đa-ni-en. "Bấy giờ ông Đa-ni-en đáp lại: "Hoàng thượng, vạn vạn tuế!" (câu 22). Đa-ni-en vẫn luôn chào đón nhà vua như vậy, và cũng trong tình huống này đối với ông cũng bình thường. Có vẻ như tình huống này

không có gì đặc biệt đối với ông vậy, chỉ là một kinh nghiệm tiếp theo đối với Thiên Chúa hằng sống. "*Thiên Chúa của thần đã sai thiên sứ đến khoá hàm sư tử khiến chúng không hại được thần, bởi vì trước mặt Người, thần đã được nhìn nhận là vô tội*" (câu 23). Có lẽ nhiều người khác tìm thấy tội nơi anh em, nhưng miễn là Thiên Chúa hằng sống nói anh em vô tội, thì đủ tốt rồi. Chúng ta không phải lúc nào cũng cần bào chữa cả. Hãy để Thiên Chúa biện minh cho anh em. Sau đó, các sư tử không thể chạm đến anh em được.

"và, tâu đức vua, ngay trước nhan ngài, thần cũng chẳng làm điều gì ác." Lúc ấy, vua rất vui mừng, truyền kéo ông Đa-ni-en lên khỏi hầm. Và ông được kéo lên, không một vết thương trên mình, bởi vì ông đã tin cậy vào Thiên Chúa của ông. Vua liền truyền điệu những người kia đến, họ là những kẻ đã vu khống cho ông Đa-ni-en; rồi vua ra lệnh quăng họ cùng với vợ con vào hầm sư tử. Những người này chưa đựng tới nền hầm, thì sư tử đã vồ lấy chúng mà nghiền nát xương "(câu 23-25).

Nếu chúng ta làm được lời chứng như vậy, chúng ta sẽ để lại ấn tượng trong toàn vương quốc - một minh chứng cho sự tác động của Thiên Chúa hằng sống. Ngợi khen Chúa - sau sự chết là sự phục sinh! Một lời chứng như vậy thật mạnh mẽ.

"Bấy giờ vua Đa-ri-ô viết cho tất cả những người thuộc các dân tộc, quốc gia và ngôn ngữ trên khắp cõi đất: "Chúc các người vạn sự bình an! Đây là lệnh ta truyền: trên toàn lãnh thổ vương quốc ta, mọi người phải run rẩy kính sợ trước mặt Thiên Chúa của Đa-ni-en" (câu 26-27). Một lời chứng như vậy làm ảnh hưởng cả trái đất. Cũng như ở các môn đệ Chúa Giê-su. Không chỉ lời giảng tốt của họ mà lời chứng của họ đã làm đảo lộn thế giới. Họ đã là nhân chứng cho sự oai nghi của Ngài (2. Phê-rô 1:16). Họ làm chứng cho những gì mắt họ đã thấy. Đó là một lời chứng mạnh mẽ. Nếu chúng ta chỉ trích dẫn Kinh Thánh thì không đủ. Ngày nay, chúng ta cần nhiều kinh nghiệm với Thiên Chúa hằng sống - trưởng thành nhiều trong sự sống. Chúng ta hãy trung tín đến cuối cùng.